Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ CHÍN SỐ 809 MỖI SỐ NĂM XU 乙亥年六月初十日 NGÀY THỨ TƯ 10 JUILLET 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6$00	8$00
Sáu tháng 3.50	4.50
Ba tháng 2.00	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép mới: số 62
Giây-thép: TIENGDAN HUE

Mạnh mà chia rẽ cũng thành yếu.

A 5310

"CHIA RẼ"

NHÂN ĐƯỜNG XE HỎA NHẮC LẠI NHỮNG VẾT KHÔNG TỐT TRÊN LỊCH-SỬ NƯỚC NHÀ

(Tiếp theo)

Nam Bắc ở dưới Bản triều

Như trong bài trước đã thuật, chưa nói trong Nam kỳ, chỉ từ Hanoi vào Quinhơn, ngày nay đường xe hỏa đi suốt không đầy 30 giờ đồng hồ, mà ngày xưa chia làm ba bốn nước: Lê, Trịnh, Nguyễn, Tây Sơn, sự chia rẽ đó còn lưu dấu tích trong núi sông mà chưa tiêu hẳn, mà lòng người cũng thế.

Nước ta mà kể «công cuộc thống nhứt» thành một nước lớn, một dân tộc đông, hiệp cả Nam Bắc vào dưới chả quyền thống trị độc tôn, cơ cuộc có mở rộng hơn trước mà cao cái thành lũy «rào Nam ngăn Bắc» kia, thiệt khởi đầu từ ngày mồng hai tháng 5 ta mà ngày nay nên làm ngày «Hưng quốc khánh niệm», dẫu là việc thuộc về nhà Nguyễn.

Cuộc thống nhứt ấy kể từ triều Gia long, Minh mạng cho đến Tự đức, có trên 60 năm; đáng lẽ cái giây liên lạc Nam Bắc càng ngày càng bền chặt, quốc thế càng ngày càng vững chải, mà tiếc hồn cái vết «chia rẽ» trên lịch sử trước, không còn di độc lại ngày sau mới phải. Vậy mà thống nhứt một khoảng kha dài mà cái mầm «chia rẽ» vẫn ngầm ngầm có hồi nảy chồi mọc mộng, không khi nào dứt:

Dưới cuộc thống nhứt mà nhân tâm miền Bắc còn nhớ công đức triều Lê, lảnh đạm với triều Nguyễn, thường mượn tiếng phù Lê mà hiệu triệu (như Lê duy Cự v. v.), ngoài ra không mấy lúc được yên lặng. Trong Nam thì về triều Minh mạng năm thứ 14 đến 16 (1833 — 1835) có giặc nghịch khởi. Trên vài mươi năm lại đến cuộc Lục tỉnh cắt nhường cho người Pháp mà không thuộc quyền cai trị của triều đình Huế nữa.

Thế là cuộc thống nhứt ngắn mà tình hình chia rẽ dài, dẫu là ngày nay cả 3 kỳ đều thuộc dưới chủ quyền nước Pháp, lại thêm họ-tuyết «quốc gia dân tộc» rao rầm khắp nơi, cơ khí xe tàu hơi điển rất gần Nam-Trung-Bắc như người một nhà, cái mầm «chia rẽ» còn chưa dứt nọc.

Chế độ và tập quán

Vì cái cớ «tranh hùng đồ bá, cắt cối chia bờ» mà dân tộc một nước vạch ra thành đôi ba khám; nhân đó mà đến ngày thống nhứt được, trên chế độ và tập quán, vẫn còn giữ lối chia rẽ. Như về việc thi cử, việc học, thì hội cũng chia ra «vi Giáp vi Ất» (Quảng bình trở vào Nam vào vi giáp, Hà tịnh trở ra thì vi Ất), Quảng bình trở vào Nam thì các tỉnh có học sanh (người tuấn tú trong dân gian cho ăn lương học), mà Tĩnh Nghệ trở ra thì không. Nguyên triều phục quốc là khởi trong miền Nam nên vị thả phụ không dùng người Bắc (đến triều Đồng khánh mới có cụ Nguyễn trọng Hiệp người Bắc, từ triều Gia long đến Tự đức, thả phụ toàn dùng người Nam). Tập tục thì Quảng bình vào Nam, đàn bà mặc quần bới tóc, mà Tĩnh Nghệ trở ra thì bện chân bao đầu. Cho đến tiền tệ là vật lưu trung gian trên đường giao thông thương mãi mà mỗi nơi ăn mỗi khác, không lưu thông được, chưa nói đến đồ cân, đo, lường, cách luyện đã khác nhau rồi.

Sự chia rẽ nầy năm Tự đức thứ 15 (1862), trong bài thi đình, ông Hoàng hữu Tài (người Sơn Tây, Bắc kỳ) chỉ trần thời chánh có cái thuyết «Nam Bắc kỳ dị thị» 南北殊異. Vua Tự đức ghét lời nói thẳng, hạ sắc bãi xuống trần phả giám khai, như không đáng sự thực sẽ làm tội nặng. Nhưng ông khai được rõ ràng xác thực, vua cho tên ông đậu dưới chót bảng. Việc ấy, trong sĩ phu tương truyền làm đầu đai thoại.

Sự giao tế trong dân gian

Núi cách sông ngăn, đường giao thông đã bất tiện, gia dĩ chánh sách bế tỏa, cũng không có cái qui mô hiệp nhứt, thành ra dân gian ở đâu quen ở đấy, đồng một nòi giống mà xem như người nước khác, người Nam kỳ gọi Trung kỳ là «bọn ghe bầu», gọi Bắc kỳ là «bọn cộc kệch», mà người Trung Bắc gọi người Nam kỳ là bọn Đồng nai; tánh tình phong tục và lời nói phô, cách ăn ở, hễ thấy hơi khác mình tỷ gì tức cho là người xứ khác, nên nhập chung lại thì thế nào cũng phân ra đảng phái mà sinh chuyện rầy rà. Cho đến chính những người bị ta đẩy ra Côn lôn mà vẫn cứ phân ra phái Tonkin, phái Lục tỉnh, không dung hiệp nhau, trừ ra một số rất ít có biết chút lịch sử nói giống. Xem thế đủ rõ cái độc «chia rẽ» di hại sâu xa là dường nào!

Kết luận

Thời đại trước qua rồi, cái đời mới nầy chính là cái đời dân tộc cạnh tranh mà sống. Nòi giống ta sinh tồn đến ngày nay, nhờ phong triều Âu hóa cùng cơ khí văn minh truyền sang, con đường xe lửa xâu sức Trung Nam Bắc kỳ đã phá đổ cái bờ «chia Nam rẽ Bắc» mấy trăm đời nay. Ngày trước đi trên một vài tháng đường mà ngày nay đi lại trong vài ba ngày; ngày trước gởi một bức thơ quanh năm không biết có đặt không, mà ngày nay ngồi nhà cùng nói chuyện nhau; con đường rất ngắn giúp cho cuộc hiệp nhứt của nòi giống ta không phải ít. Đó là chưa nói đến học thuyết, báo chí, tư tưởng và ý chí thông dụng không có ngăn trở như xưa.

Như vậy mà chúng ta còn muốn cố thủ cái thái độ chia rẽ như ngày xưa, không chịu vứt bỏ, thì giải đất chữ «S» nầy, chỉ làm mồi cho dân Cờ Việt, để một ít dấu tích cho người sau bằng điếu, như cái gương Chiêm thành, tưởng không nên bàn đến chuyện quốc gia xã hội gì nữa.

Minh-Viên

72 NGƯỜI TÙ VIỆT NAM BẠO ĐỘNG Ở XIÊM

Theo báo «Saigon», vừa rồi có 72 người tù chính trị Việt nam giam ở thám đường Vọng các (Bangkok) nổi lên chống lính gác ngục Xiêm một cách bạo hãi.

72 người nầy bị bắt ở các nơi giải về giam ở đấy, bị nghi là đảng v.đu Cộng sản. Sở dĩ có cuộc chống cự nầy là vì sự đối đãi bỉ bậc sao đó.

Sau khi xô xát độ 30 phút, kết quả: 1 người tù Việt nam chết, 19 người bị thương; phe lính Xiêm: 17 người bị bắn, 10 người bị thương nhẹ.

Cuộc đàn áp tù Việt nam nầy lính (có tù Xiêm phụ học sức) chỉ đăng cây, nếu đông vùng thì chết cũng khá.

CHUYỆN ĐỜI

Một người không tham

Vẫn biết người đời phần đông đều mang cái đáy tham, như tôi vừa nói ở số trước. Có tham mới đi lừa người ta, mà có tham mới bị người ta lừa được. Nhưng không phải người nào cũng toàn tham đâu, tôi phải nội cái lại để người ta khỏi bảo tôi là quá bi quan. Bi quan sao được, tôi đã vỗ ngực xưng tên là Lạc-nhân, nghĩa là làm cho người vui, thì dẫu phải trải qua bao nhiêu chuyện buồn rầu đau khổ, đau khổ cho mình, đau khổ cho người — mà trời đất ơi! cái chuyện đau khổ nó nhiều làm sao! — nhưng cũng phải ôm bụng làm vui, dương cặp mắt lọc quan mà tìm kiếm các chuyện đáng vui, đáng khen ở trong cái đống chuyện đáng buồn, đáng chán hằng ngày. Ngặc vì trong đống chuyện đời hằng ngày chuyện vui không bao nhiêu mà chuyện buồn thì trần xay, chuyện đáng làm khuây mẫn cho người đời nói theo thì ít mà chuyện nhỏ nhăng là hằng hà sa số kia mà!

Nhưng hôm nay đã nói chuyện người tham mà gặp một chuyện người không tham, tôi làm thinh thì ra mang tội bất công. Chuyện ấy là một chuyện chính tôi được mục kích rõ ràng, mắt thấy tai nghe chớ không phải bịa.

Bữa chiều thứ bảy 22 Juin tại nhà giây thép nhỏ ở đường Paul Bert giữa thành phố Huế, có một người đến có việc. Việc xong, người kia móc túi lấy một tờ giấy bạc đưa ra mà nói với thầy thơ ký:

— Nhờ ông đổi hộ cho.

Người thơ ký tự nhiên lấy tờ giấy bạc xấp vào trong một quyển sổ để trong thọc, rồi rút một xấp bạc khác đếm đủ năm đồng đưa cho người khách. Người khách lấy làm ngạc nhiên, nói:

— Tôi đưa ông một tờ giấy một đồng nhờ đổi, sao ông đổi hộ bạc năm cho tôi?

Thầy ký cũng ngơ ngác:

— Ông đưa tôi làm giấy 5 đồng mà!

— Tôi đưa tờ 1 đồng mà!

Rồi hai bên cãi nhau: bên thầy thơ ký thì bảo rằng ông kia đã đưa cho mình tờ giấy 5 đồng, còn người khách nọ thì bảo là mình đưa tờ giấy một đồng. Sau cùng người khách phải bảo người thơ ký xét lại trong thọc bạc. Người thơ ký xét xong rút tờ bạc 5 ra nói:

— Tờ bạc của ông còn nguyên đây, nhứt định là ông đã đưa ra một tờ giấy 5, mà ông tưởng lầm là tờ giấy một.

Hỏi ra thì mới biết cái lầm là lại ông khách nọ. Trước khi ở nhà ra đi ông ta muốn bỏ một đồng bạc để tiêu dọc đường, không ngờ lấy lộn một tờ giấy năm mà in trí là một tờ giấy một mới. Đến nhà giây thép ông ta rút tờ giấy ra đổi mà không thèm để ý đến, vì nhứt định nó là giấy bạc một đồng, thành ra mới có chuyện như trên.

Nghĩ ra câu chuyện nầy không đáng là câu chuyện kỳ cho lắm, vì thầy thơ ký kia không chịu nhận gian, họ đưa cho tờ giấy 5 đồng thì nhận là 5 đồng, chẳng qua chỉ làm bổn phận một người ngay thật thôi. Thế nhưng mà nghĩ cho kỹ ra nữa, cái chuyện tay thường mà vị tất một người khác đã làm được. Mới độ nào đây cũng từ khi nhà nước cho phát hành thứ giấy mới một đồng, vì nó hơi đồng với tờ năm đồng, nên đã có người lợi dụng nó để lừa phỉnh. Có một bác nhà quê nọ đem tờ giấy hai chục đi đổi, anh tài buôn nào đó thấy người ta quê mùa lại đổi cho bốn tờ giấy mới một đồng, người kia in trí là giấy 5 đồng, đến khi tiêu dụng mới biết là mắc lừa, chỉ biết khóc. Ấy đó, những hạng người như vậy mà cho họ gặp cái trường hợp thầy thông giấy thép kia, thì họ có dại gì rán gân cổ ra cãi để đưa bạc lại cho người. Thành ra cái cử chỉ của thầy thông giấy thép kia, đáng cho chúng ta ngợi khen là phải lắm.

Ở đời được mấy kẻ không tham. Hoặc họ có không tham là chỉ tự họ biết, vợ con thân thuộc của họ biết, chớ người ngoài thỉnh thoảng chỉ thấy họ lỏ những cái ngón tham. Tham tiền tham bạc, tham ngôi tước tham phẩm hàm, có kẻ lại cả gan giám đem các ngón tham phô diễn trước hình ảnh các bậc đại từ, đại bi như Thích-ca, Cơ đốc; hoặc vì đầy tham mà bán cả đất nước, quê hương. Vì vậy mà ngày nay bắt được một chàng không tham, tôi phải nêu ra khen ngợi.

Lạc-nhân

1 làng mà nội nhượng địa, ngoại nhượng địa có việc kiện lôi thôi

L. T. S. — Việc ruộng đất là quan hệ đến sanh mạng của nhân dân, dân gian thường có việc kiện nhau mà phân xử không thỏa hiệp, mối kiện cứ kéo dài mãi.

Bản báo có nhận được bài tai cáo của làng An-khê (gần Tourane) kêu nài về việc ruộng đất, việc nầy có quan hệ hơn các vụ kiện khác là ở về giới hạn nội nhượng địa và ngoại nhượng địa. Trích đăng như dưới, cung cho nhà đương cuộc minh xét.

. . .

Chúng tôi, dân làng An-khê, ngoại nhượng địa huyện Hòa vang, tỉnh Quảng nam, xin kể chuyện ức sau nầy:

Nguyên làng chúng tôi trước kia thuộc một bộ triện, năm Thành thái thứ 12 (1900), nhà nước mở rộng thành phố Tourane, chia nửa phần về phía đông quan lộ làm An khê nội nhượng địa; nửa phần phía tây làm An khê ngoại nhượng địa, đã có móc giới phân minh. Ruộng đất làng có 3 xứ, chia mỗi bên một xứ rưỡi, lấy đường quan lộ làm giới hạn. Về việc quan, làng ngoại nhượng thuộc về huyện Nam triện, làng nội nhượng thuộc tòa Đốc lý Tourane, đã 30 năm nay, dân ở làng nào thì làm ăn ở phần đất, 2 bên thuận thỏa tương an, không xảy sự gì; trừ ra việc công lệ là chúng nhau ở đình và miếu thôi.

Đến năm 1933, nhân vụ đạc điền, làng nội nhượng địa kiện đánh một sở đất công của làng ngoại nhượng 1 mẫu 7 sào, tại xứ Thượng-bàu-trám (viện lẽ trước kia lý trưởng có tự nhận tự giao với tên Nguyễn gương về vạo đất nầy, trung tư mà làng không ai nhận).

Làng ngoại nhượng có đơn kêu tỉnh tòa. Quan xử: đất ấy làng ngoại nhượng đã ra công khai khẩn sau khi 2 làng đã phân cắt, sức cho làng ngoại nhượng đăng khai vào bộ mới. Tờ thương số 166 lệnh thi hành số 49 ngày 8 tháng 1 năm Bảo đại thứ 8. Tờ huyện Hòa vang sao sức số 42 ngày 19-1 năm Bảo đại thứ 8.

Tưởng thế là yên, không ngờ làng nội nhượng có lòng tham, cố đơn kêu nài thế nào. Ngày 4 tháng 5 annam mới đây, quan huyện tới làng chúng tôi đến tòa Đốc lý Tourane hầu hội đồng phân xử; hội đồng có quan sứ Fa fo và quan Đốc lý Tourane xử rằng:

1) Số đất 1 mẫu 7 sào, phải chiếu số dân 2 làng mà chia nhau.

2) Đất thổ làm riêng của làng chúng tôi, đợi 5, 10 năm nữa có quan hội đồng bàn cãy chia cho dân 2 làng.

Nghe hội đồng xử, làng ngoại nhượng cho là thiệt thòi, không dám ký vào biên bản. Hiện làng có đơn kêu ra tòa Khâm và Bộ.

Trộm nghĩ, giới hạn và ruộng đất, nhà nước đã chia giới hạn minh bạch, gần 30 năm nay, ở đâu làm ăn ở đấy, tương an vô sự, nay nhân vụ đạc điền, làng nội nhượng vì lòng tham mà sinh sự kiện nào, gây mối rắc rối cho làng. Chúng tôi rất mong quan trên lấy lẽ công bình, như tỉnh tòa đã xử trước, dân rất đội ơn.

7 người dân ký và lý trưởng nhận thiệt

Bắt thuốc lá đánh người!

Bữa 19-6-35 có người Tây đi bắt thuốc đánh 2 người ở làng Ninh tĩnh, tổng Hà ngoại (Ninh hòa). Nguyên 2 người nầy có khai trồng thuốc, mà người tây nói số thuốc là nhiều quá số đất (?), khi về Honecobé làm giấy phạt, bắt 2 người ký; hai người không chịu ký, vì thiệt thuốc của họ trồng ra, chớ không phải thuốc lậu, nhưng cũng bị đánh nhừ.

Tội nghiệp cho 2 người nhà quê, không biết pháp luật, đành cái đầu mà chịu.

Trồng thuốc có khai mà bị đánh, bị phạt thì oan quá!

Nghe chuyện

Kỳ nầy 6 trương

Lễ khánh thành đoạn đường xe hỏa

Quảngngãi—Quinhơn

(Tiếp theo)

Đến ga Bồng-sơn, quang cảnh trần thiết và nhân dân xem đông cũng như ga Tam quan, duy thứ thổ sản «dừa» thì từ đây trở vào sưu lần. Khỏi ga Bồng sơn qua một cái cầu dài, tức là cầu sông Bồng sơn. Kể phần kiến trúc trên đoạn đường Quảng-ngãi — Qui-nhơn, thì hai cái hầm Bình-đê, Phú-cũ và cầu Bồng sơn là công trình to lớn hơn cả.

Tại ga Phù mỹ cũng trần thiết đẹp, cũng người xem đông như mấy ga đã qua. Gần 10 giờ rưỡi thì xe đến ga Bình định, ga nầy gần tỉnh lỵ, nên trần thiết đẹp và người xem đông hơn, mà trong đám đông ấy, có xen vào nhiều nhân vật ăn mặc theo về thành thị và Âu hóa, không phải toàn nhà quê như mấy ga trước. Nhân 2 chữ *Bình-định*, và vài cây tháp kia lưu đôi chút di tích Chiêm thành, mà người trong xe có kẻ nhắc đến lịch sử: thành Đồ bàn, miếu Võ Tánh cùng cộng cuộc đức Gia-long thu phục thành ấy. Nhưng chuyến đi nầy không phải mục đích khảo cứu cổ tích nên bấy gác lại.

Câu chuyện lịch sử đương nồng nào, thì xe đã tới ga Diêu-trì. Ga nầy cảnh địa đặc biệt có quan trọng hơn các ga khác, vì trên tỉnh đi xuống, dưới Qui nhơn đi lên, trong Phú yên ra, 3 ngả đường đều giáp mối tại đây, và sau nầy đoạn đường Qui nhơn — Nha trang hoàn thành xe trong ra và xe ngoài vào, ga ấy là nơi gặp nhau, nên đường rẽ ở đó có thêm 1 khúc vòng quanh.

Vì Diêu trì ở khoảng giữa tỉnh thành Bình Định và thành phố Qui nhơn, nên người xem càng đông hơn các ga khác. Ở giữa trời nắng chan chan mà họ kéo nhau như từng đội quân ở mỗi đường nầy quanh qua mỗi đường kia, vì chuyến xe đặc biệt nầy tới đó lại đi vòng quanh ga mà xuống Qui nhơn, nên họ xem được 2 lần.

Đến ga Qui nhơn

Qui nhơn đã là thành phố lớn, lại là nơi làm lễ khánh thành, nên tại ga trần thiết rất là trang lệ. Quan Công sứ Qui nhơn Gautier, quan Tổng đốc Bình định Nguyễn Hy và các thân hào Tây Nam trong thành phố đều có mặt tại ga, có đội lính bồng súng và cử nhạc hoan nghinh.

Đức Bảo đại, quan Toàn quyền, quan Khâm sứ và những người dự lễ vào ga xong, ông Gasser tổng Thanh tra Công chánh đọc bài diễn văn, đại ý nói công trình kiến trúc khó nhọc của sở hỏa xa Đông dương về đoạn đường Trung kỳ và nói cuộc kiến trúc nầy có những tay thầu khoán bản xứ dự vào, làm được công việc tử tế v. v.

Quan Toàn quyền đọc bài đáp từ. Ngài khen công cuộc nước Pháp mở mang xứ nầy. Hết diễn văn, Đức Bảo Đại gắn các huy chương cho những người Tây, Nam có công về cuộc kiến trúc ấy. Những tổng, lý ở miền Tam quan và Bồng sơn mà được thưởng, cũng có vào ga Qui nhơn dự lễ. (Nghe nói ông Ưng-Du đại diện cho ông Võ-đình-Thụy thầu đoạn đường Tam quan — Bồng sơn dài 16 cây số, đáng lẽ cũng được thưởng huy chương, nhưng vì làm tào sao đó mà chưa được.)

Gần 12 giờ, xong tiệc sâm banh, các Ngài đều về dự tiệc tại Tòa sứ, thế là xong lễ khánh thành.

BẮT DÂN PHẢI THỀ KHÔNG NẤU RƯỢU LẬU NỮA

Dân làng Vân trai thuộc tỉnh Hà-đông (Bắc kỳ) nấu rượu lậu có tiếng, quan trên làm cách gì họ cũng không chừa.

Vừa rồi theo báo *Đông pháp*, quan Công sứ Galicia Menthrue và quan Võ hiển Hà đông Hoàng trọng Phu, đi xe tới làng ấy, hỏi dân hỏi sao không lo làm ăn mà lại nấu rượu lậu, rất bị phạt, cơ nghiệp hết cạnh tài sao.

Nghe hiểu, dân làm giấy cam đoan «từ» nghề rượu lậu, nhưng quan Võ hiển sợ họ nói vậy rồi cũng cứ lì lợm nấu, nên Ngài buộc họ thề.

Tuân lệnh, dân làng mặc áo đội mũ, lần lượt ra trước cửa thành và trước mặt 2 quan, thề rất độc, xin từ rày về sau có nấu rượu lậu nữa thì bị thần thánh trừng lục tất cả ba họ, chết một đời cha ba đời con.... Lý trưởng làng ấy cũng thề độc địa không thua gì dân.

Thề xong, quan Võ hiển hẹn nội 3 hôm nữa bắt được rượu lậu trong nhà thì dập bể hết đồ đồng để nấu, lại bạ trong một tháng, nếu tây Đoan xét được rượu thì sẽ cho 50, 60 người lính về đóng đồn trong làng.

Vậy rồi quan Võ hiển dẫn quan huyện sở tại đó xem nếu đám dân thề đó có ai chết, phải báo lập tức (có 15 sự thần linh), và thỉnh thoảng đem lính về làng xem có ai nấu rượu không.

Khi hai ngài ra về, học trò trong làng ra chào, quan Võ hiển khuyên nói đại ý: sau nầy học hành khá, làm kỳ mục trong làng cũng đừng nên bắt chước nấu rượu lậu.

Dân và thân chống chọi, đề cai mey quyền thân có giữ dân không nấu rượu lậu được nữa không.

Nạn thất-nghiệp trên thế-giới

Genève, 1er juillet. — Theo thống kê hồi tháng một của hội đồng lao động thì số lao động thất nghiệp các nước như sau nầy:

Huê kỳ:	11.500.000	trong tháng	4-35
	10.903.000	»	4-34
Chili:	13.409	»	5-34
	31.459	»	5-35
Tây ban nha:	704.482	»	4-35
	668.628	»	4-34
Anh:	2.044.782	»	5-35
	3.394.337	»	5-34
Pháp:	459.155	»	6-35
	352.313	»	6-34
Nhật:	365.788	»	1-35
	382.315	»	1-34
Ý:	78.349	»	8-35
	941.287	»	6-34

Mối lo của dân nguộn về sự đạc điền

Công việc đạc điền sắp khởi công tại miền Tam-kỳ, Tiên-phước. Hiện dân đang lo bạc trích lục và phí tổn rồi đây sẽ hơn một vụ thuế.

Ruộng miền nguộn, phần nhiều miếng nhỏ nhỏ, không như ruộng đồng bằng, nếu sở Đạc điền cứ tính đám làm trích lục, thì khốn cho dân quê quá! Rồi vụ thuế, trong nhà đã cào sạch rào, nay bị nỗi trích lục đó, biết làm sao!

Dân quê

Vân-đề thuộc-địa của nước Đức

Bá linh, 1er juillet. — Trước các cựu chiến sĩ thuộc địa, Thống soái Von Epp Statthalter tuyên bố: «Hòa ước Versailles cấm chúng ta có thuộc địa, nhưng mà lo chi. Nguyên thế ta giải quyết việc nầy xong rồi đến việc khác. Khi nào nước Đức ta trở lại mạnh và lớn giữa Âu châu nầy, thì tên khác có thuộc địa ngay».

Coiên ngày ấy quan Toàn quyền trở vô Đalat, Hoàng thượng, quan Khâm sứ cùng các Cụ thượng đều xe đặc biệt đến Quảng ngãi đáp ô tô, còn những người có giấy mời khác và các nhà báo ở Huế và Hanoi thì qua xe tốc hành về Kinh.

Có vài đều nên chú ý bỏ sau số tiếp.

P. V.

Cuộc nội - loạn Trung-hoa

Bắc kinh, 1er juillet — Chính phủ còn đương tìm bắt Paichio-woo, chủ động cuộc nội loạn vừa rồi. Đã bắt được 70 quân nghịch, trong có viên quan tỉnh Tonan chưa Tchin, bắt được ở gần Tungtchéou (Tùng chân). Đã đưa bắt về Bắc kinh mà xét xử. Theo thông tấn «Reuters» thì đã giao cho quan chức Nhật xét xử, và yêu cầu phạt cho nặng. Hiện quan chức Nhật đương còn điều tra.

Nga - xô - viết với Nhật-bản

Mạc tư khoa, 29 juin. — Trong mấy ngày sau đây, tại biên giới Nga-Mãn có xảy ra nhiều việc không hay. Hôm 1er juin 40 lính Nhật do hai viên quan võ chỉ huy vượt qua biên giới mà vào đất Nga. Ngày 26 Juin, 40 lính bộ và 60 kỵ binh cũng vào đất Nga, lại còn ở đến mấy giờ đồng hồ nữa. Lại có chiếc tàu đại bác Mãn châu vào sông Amour của Nga.

Có tin rằng hôm thứ sáu Nga có thơ phản đối Nhật kịch liệt.

Trường Cao-đẳng Tiểu-học Thanh-hóa được để lại

Trường Cao đẳng Tiểu học Thanh hóa thành lập từ năm 1931. Đến năm 1933, mới có lớp Đệ tam niên. Năm nay, cũng chưa có lớp Đệ tứ niên.

Mới rồi có nghị định bãi trường ấy, để sáp nhập với trường C. E. T. H. Vinh.

Quan Công sứ Colas xin để trường C. E. T. H. Thanh hóa lại. Các ông Dân biểu cũng đem đều dân nguyện giải bày cùng Chính phủ, lại được quan Thượng thư Học chính Trung kỳ tán đồng.

Nay đã có tin định xác: trường Cao đẳng Tiểu học Thanh hóa được để lại, và đến năm 1936, sẽ lập thêm lớp Đệ tứ niên.

P. V

MỘT ÔNG DÂN-BIỂU BỊ BẮT VÌ CHỨA GÒ CẨM

Ông Trần nhật Tân, Trung kỳ nhân dân đại biểu ở Đồng hới, kỹ nghệ gia, thương mãi gia, điền chủ, thân khoán, đại lý Hỏa dầu Công ty Shell, thường thụ Nam triều bội tinh, kim tiền thoe trong danh thiếp ông), vừa rồi bị bắt vì chứa vật cấm trong nhà.

Hồi 3 giờ chiều ngày 28 Juin, quan Kiểm lâm, quan Thanh tra Hỏa dầu Công ty và một người tây phải đến nhà mời ông Tân ra kho dầu Sell ở gần Tam tòa, mở cửa vào thì thấy dấu ở trong ấy một đống gỗ Huê-mộc (Huê mộc là một thứ gỗ quý và rất hiếm, nên nhà cấm đốn của Xin đốn một thước Huê-mộc phải có giấy phép riêng của quan Kiểm lâm Trung kỳ và quan Khâm sứ ký mới được.

Đống Huê mộc trong kho dầu Shell chất lên đầy hai xe. Lại quan về nhà ông lục soát được thêm một đống Huê mộc nữa chất đầy một xe. Thế là bắt được ba xe Huê mộc lấy chở về sở Kiểm lâm, kèm theo cả ông dân biểu.

Th. h. Kh.

THUỐC SÂU ÂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị

Giá 0$14

Rất thần hiệu

Kho chuyện.

Hạn giao kèo của chính phủ Đông dương với hãng thông tin *Havas*, để cho hãng ấy cầm độc quyền Đông dương tại Pháp và Âu châu, vừa rồi đã ký xong. Đại hội đồng kinh tế và tài chính ngày tháng chạp năm ngoái đã nói tới việc ấy, song giấy tờ đưa qua đưa lại lâu ngày, đến nay mới ký xong. Mỗi năm Đông dương trả cho hãng *Havas* 100.000 đồng, và trong 3 năm, kể từ năm 1938 trở đi.

Chiếc tàu Linaia vừa rồi đến Hải phòng, có chở một cô-li 6 cây sáng lục, niêm kỹ càng. Thế mà đến bến thì 6 cây sáng bay đâu mất, chỉ thấy trong cô-li ít mấy cục than đá.

Âu cũng tài tình nhỉ! Hiện nhà chức trách đang mở cuộc điều tra.

Vừa rồi một đảng vi-ô Việt nam quốc dân đảng là Vũ văn Tây, ở Tàu về tới Bắc kỳ đã bị bắt.

Cùng cô N. T. V. Saigon

Bản báo hoan nghênh hai bài: «Cảm tưởng của tôi đối với bài: Lại một tấn kịch gia đình» và «Chị em với việc gả cưới» của cô. Sẽ đăng

Nghĩ mà thương hại

Sau mấy kỳ quảng cáo sản vật Quảng nam của chúng tôi ra, thì những ngài ở về miệt Tnu lai, Hà mật, Phú bông, Mỹ xuyên, là chỗ chuyên dệt những hàng nam, lãnh, xuyên, lương, lụa, thao, đai v. v. đến tận hiệu chúng tôi tới trác..

Đại ý các ngài nói ngày nay chúng tôi đứng ra làm mối giới cho sản vật Quảng nam, là việc rất quí; song sản vật nào có mùa có tuổi, chỉ nhờ công nghệ của các ngài, cả năm, ngày nào cũng có, lần nay chỉ ông lưng đệt, không biết bán cho ai cho chạy, giá cả thế nào, thành ra lâm lúc thiệt hại và đương tiêu tan.

Nói vậy rồi các ngài chịu làm giấy cam đoan làm hậu thuẫn bên công nghệ ấy cho chúng tôi, buộc chúng tôi phải sắp đặt mở thêm về mặt đó. Vậy từ nay ba con ai buôn tơ, lụa, lãnh, xuyến, lương, thao, đai, thì viết thơ về hỏi giá hoặc lấy mẫu hàng ở chúng tôi.

ĐẶNG-THỤC

Maison Thanh-Phong

Quảng-Nam Tam-kỳ

DẦU SINH-PHẤT

VĂN-HÒA

Bản-hiệu mới phát hành thứ dầu SINH-PHẤT NƯỚC VÀNG, mùi thơm và chất tốt in như thứ dầu nước xanh.

Ai đã dùng thứ dầu Sinh-Phát Văn-Hòa đều công nhận rằng mùi thơm dịu dàng, mướt tóc, xanh tóc và mau ra.

Có 3 hạng: Ve nhỏ 0$20

Ve lớn 0$35; Chai 1 litre 2$20

Mua buôn mua lẻ tại:

VĂN-HÒA

87 Rue Paul Bert — Huế

(Có bán lẻ từ 0$05 sắp lên)

TÌM CHÂN=LÝ

(Đáp lại bài của anh Sơn-Trà trong báo Tiếng-Dân số 804)

Một anh đồ đệ của ông Thích-Ca một hôm hỏi: Thưa thầy chẳng hay cái tâm ở chỗ nào?

Ông Thích-Ca điềm tĩnh trả lời: Tâm không ở ngoài, tâm không ở trong, tâm cũng không ở chặng giữa (1).

Anh đồ đệ nghe câu ấy cũng luống cuống mà không hiểu ra cái gì ráo!

Ngày nay bạn Sơn-Trà của tôi trong báo Tiếng-Dân số 804 bảo chúng ta đi tìm chân lý, nhưng đến khi chúng ta hỏi anh chân lý ở đâu? thì anh trả lời cho chúng ta bằng một câu ngộ nghĩnh như thế này: «*Không có chân lý giai cấp mà cũng không có chân lý trên nết thảy giai cấp*». (2)

Ủa! vậy thì chân lý ở đâu nhỉ?

Anh Sơn-Trà chắc có lẽ anh bắt chước ông Thích-Ca rồi đấy.

Tôi nói chơi anh đừng giận nhé, bây giờ chúng ta hãy vào câu chuyện.

Anh Sơn-Trà bảo chân lý không có trên hết thảy giai cấp, câu ấy cũng tạm cho là trúng, dầu anh không cắt nghĩa cho rạch ròi. Đến như câu: *Chân lý không có trong giai cấp* thì thật là lạ. Vì anh nói thế mà anh không cắt nghĩa vì sao chân lý không có trong giai cấp mà lại ở chỗ khác. Anh chỉ nhận thức (constater) «nếu bao nhiêu giai cấp có bao nhiêu chân lý thì làm sao cho tôi 3) quả quyết tin một lẽ nào». Anh đã không quả quyết tin một lẽ nào thời cớ sao đoạn cuối cùng bài anh, anh chỉ trình ra ba cái tinh thần của ba giai cấp: phong kiến, tư bản, lao động, rồi anh cho cái tinh thần của giai cấp sau là hơn cả. Mà vì sao anh cho là cao, cũng không thấy anh nói đến. Tuy vậy anh quyết một quyết hai: «*Nói rằng chân lý ở trong một giai cấp trong ba giai cấp đó thì không đúng. dầu giai cấp lao động cũng vậy*». Ô hay! thế thì chân lý ở đâu? Anh Sơn-Trà chỉ bảo chúng ta rằng «*Từ xưa đến nay chỉ càng đi càng gần nó mà thôi*». Mà «*cái giai cấp cuối cùng là gần chân lý hơn*».

Tôi đọc xong bài anh Sơn-Trà tôi phải tưởng tượng: Cứ theo anh Sơn-Trà, chân lý có lẽ giống như một ngọn đèn thắp ở đầu xa kia kia. Rồi loài người cứ lết lết mà kéo nhau tới. Đám nào đi trước thì gần chân lý hơn. Nhưng nghĩ cho kỹ, thì nếu loài người đi hoài tất nhiên cũng có một ngày phải đến chứ. Đã đến không lẽ lại dừng, họ lại kéo nhau đi, họ bỏ chân lý của anh Sơn-Trà trụt lại sau. Khi ấy bắn loài người không có chân lý nữa, chắc đâm hoảng rồi chạy bậy chạy bạ, mỗi người mỗi ngả, vừa la vừa hét: «Bớ anh Sơn-Trà, chân lý ở đâu?». Anh Sơn-Trà khi ấy còn sống đâu mà chỉ chân lý cho họ nữa. Buồn vậy thay!

Anh Sơn-Trà ơi! Tôi phục anh đã viết một bài có ý. Nhưng tôi phiền anh vì đứng ở một cái lập trường sai nên bao nhiêu lý luận của anh đưa ra đều sai tẹot cả. Cứ bài anh thì tôi nhận anh muốn đứng về phương diện duy vật, *nhưng đến khi thảo luận anh vô ý đã nhảy đùng vào cái hào duy tâm mà không biết.*

Chỗ anh em tôi mong rằng anh lần sau nên cẩn thận đấy nhé!

Hãy trở lại câu chuyện của chúng ta:

Trước khi nói chuyện chân lý với anh Sơn-Trà, chúng ta nên nhận kỹ rằng anh Sơn-Trà khi nói đến chân lý là chân lý về phương diện xã hội, chúng ta phải đứng về phương diện ấy mà bàn thì mới trúng.

Tôi muốn nói ngay. Anh Sơn-Trà cho rằng chân lý không có trong giai cấp là anh Sơn-Trà lầm. Phái duy vật bao giờ cũng chủ trương: Chân lý là ở trong giai cấp, mà rộng ra nữa, là ở trong xã hội loài người. Chân lý không thể đứng ra người giai cấp hay ngoài xã hội loài người mà có được. được. Loài người sáng tạo ra chân lý, chớ chân lý không phải vốn sẵn có. Mác-khắc-Tư bảo: «Loài người sáng tạo ra những vấn đề là để mà giải quyết». Vậy chân lý cũng một vấn đề như bao nhiêu vấn đề khác. Cứ vấn đề ấy giải quyết xong, thì lại tạo ra vấn đề khác, cứ thế mà tiếp tục cho đến chỗ vô cùng vô tận. Trước có chân lý, bây giờ có chân lý, mà sau nầy chẳng vẫn có chân lý. Vì chẳng mỗi giai cấp có một tư tưởng thì có một chân lý riêng. Giai cấp ấy đương thịnh hành, thì chân lý của giai cấp ấy thịnh hành. Giai cấp ấy tiêu diệt thì chân lý của giai cấp ấy cũng tiêu diệt. Giai cấp khác nổi lên thì chân lý của giai cấp mới lại nổi lên. Cứ thế mãi. Đến khi xã hội không có giai cấp nữa, thì tự nhiên chân lý của các giai cấp không có giá trị tồn tại nữa, *nhưng khi ấy vẫn có chân lý chung của nhân loại.* (Còn nữa)

Hải-Triều

(1) Tâm bất tại ngoại, tâm bất tại nội, tâm bất tại trung gian. Kinh phật..

(2) Cái tiêu đề của bài anh Sơn-Trà

(3) Anh Sơn-Trà vậy.

HUẾ

Dời chỗ ở

Sở Đại-lý rượu NAM-ĐỒNG ÍCH

Nhà vận tải hàng hóa bằng xe hơi

Ở số nhà 37 đường Đông-ba

và

Chi-điểm bán giấy xe lửa (Bureau des recettes auxiliaires HUE — VILLE)

ở số nhà 127 đường Paul-Bert

nay dời tới

số nhà 51 Rue PAUL BERT

PHAN-HUY-ĐẠO

Transitaire

Agent des alcools NAM ĐỒNG-ÍCH

Gérant bureau HUÉ — VILLE

Kính Cáo

Tôi không ngờ?

Tôi mắc bệnh Phong-thấp đã 3 năm trời, đau mình, đau lưng, đau chân tay, chứa xương sống, mỏi 2 đầu gối, nhức 2 ống chân, co gân, tê bắp thịt, đi xa mỏi chân và chói gót, vân vân, rất là khổ sở, hết thuốc ta đến thuốc tàu, thuốc tây, thuốc nào cũng không khỏi. May sao gặp ông bạn mách cho mua thứ thuốc PHONG THẤP số 12 của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, mỗi ve giá bán 0$40, là thứ thuốc rất linh nghiệm, chữa được hết các chứng Phong-Thấp, tê thấp, và bán thân bất toại, v. v. chính ông bạn tôi cũng mắc bệnh như tôi dùng thuốc ấy mà được qua khỏi, tôi liền gởi mua 2 ve về uống thì bệnh khỏi hẳn, tôi nghiệm ra thuốc ấy rất hay rất mạnh, quả là thần dược, vậy tôi đăng mấy lời lên báo để cảm ơn nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, và xin giới thiệu cùng bà con đều biết

HỒ-SĨ-LỘC

297, Rue Maréchal Foch à VINH

Thuốc nầy có bán tại: hiệu *Phúc-hưng Long Thanh-hóa, Vĩnh-hưng-Tường Vinh, Vĩnh-Tường Huế, Hoàng-Tế Qui-nhơn, Mộng-Trung Nha-trang, Lê-văn-Hưng Phan-thiết, Trần-Cảnh Quảng-ngãi, Thanh Thanh, 120 rue la Somme Saigon và các đại lý NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.*

Chính-Phủ Đông-Pháp

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

600.000 vé 1$00

Số trúng: 300.000$

NHỮNG SỐ TRÚNG LÀ:

1 số	100.000$
1 số	50 000
1 số	20.000
5 số	10.000
20 số	1.000
40 số	500
100 số	100
1200 số	25

Giá mỗi vé: 1$

HÃY NÊN MUA MÀ CẦU MAY

Ngày xổ số: 31 JUILLET 1935

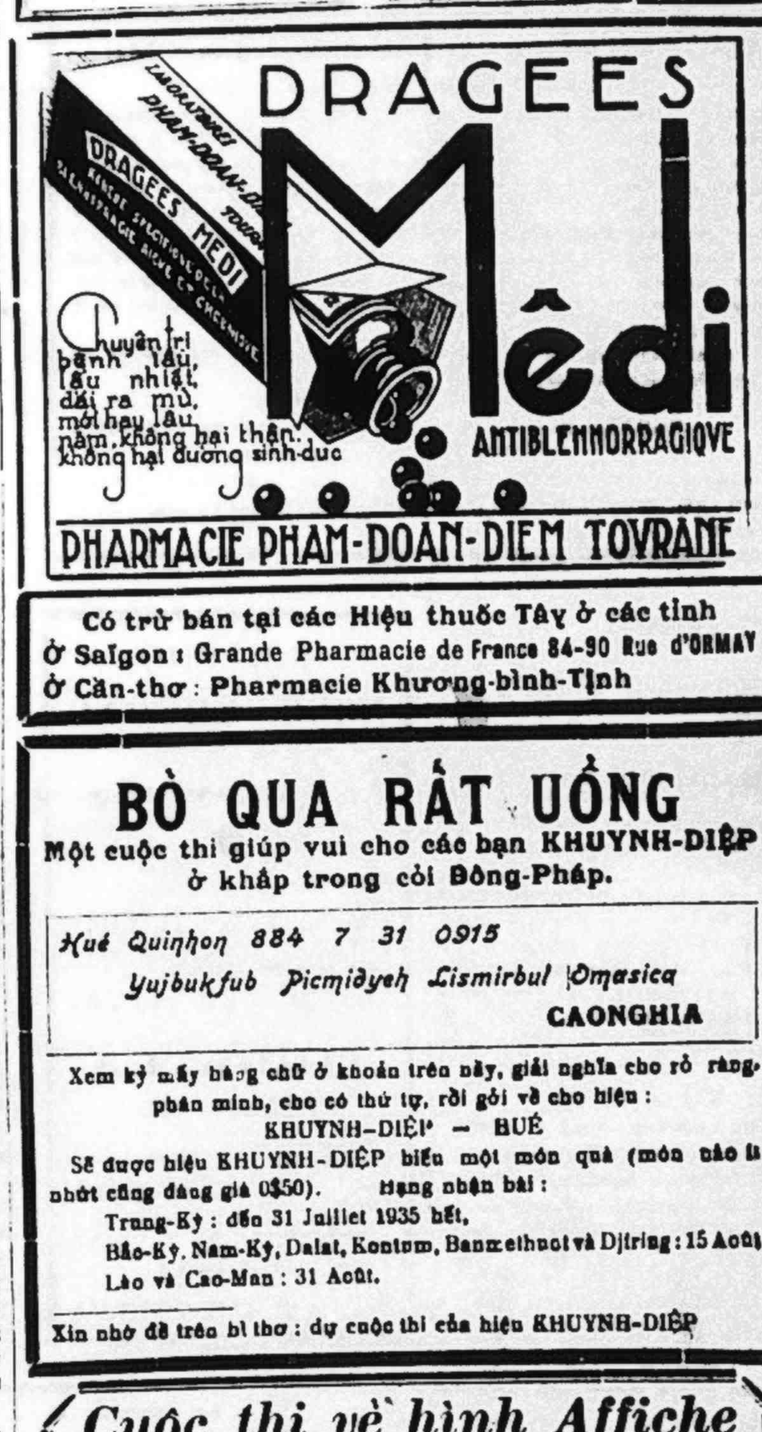

Có trữ bán tại các Hiệu thuốc Tây ở các tỉnh

Ở Saigon: Grande Pharmacie de France 84-90 Rue d'ORMAY

Ở Cần-thơ: Pharmacie Khương-bình-Tịnh

BÒ QUA RẤT UỔNG

Một cuộc thi giúp vui cho các bạn KHUYNH-DIỆP ở khắp trong cõi Đông-Pháp.

Huế Quinhơn 884 7 31 0915

Yujbukfub Picmiđyeh Lismirbul Đmasica

CAONGHIA

Xem kỹ mấy hàng chữ ở khoản trên nầy, giải nghĩa cho rõ ràng, phân minh, cho có thứ tự, rồi gởi về cho hiệu:

KHUYNH-DIỆP — HUẾ

Sẽ được hiệu KHUYNH-DIỆP biếu một món quà (món nào ít nhứt cũng đáng giá 0$50). Hạng nhận bài:

Trung-Kỳ: đến 31 Juillet 1935 hết,

Bắc-Kỳ, Nam-Kỳ, Dalat, Kontum, Banmethuot và Djiring: 15 Août

Lào và Cao-Man: 31 Août.

Xin nhớ để trên bì thơ: dự cuộc thi của hiệu KHUYNH-DIỆP

Cuộc thi vẽ hình Affiche

Hãng savon VIỆT-NAM mở cuộc thi vẽ hình một người đờn bà VIỆT-NAM đứng mời mua savon VIỆT-NAM (dưng savon hoặc chỉ miếng savon). Một người đờn bà giống hơi hình mỹ-nử trong miếng savon VIỆT-NAM, vẽ ba màu.

Giải thưởng hạng nhứt: 50$00

hạng nhì: 20$00

hạng ba: 10$00

Hình chơn dung cho đẹp, cách đứng cho dịu dàng, y phục cho đàng hoàng.

Hình vẽ trong giấy, dessin bề cao 42cm, bề ngang 28cm.

Cuộc thi nầy kể từ ngày 1er Juin thâu đến 15 Août 1935 thì dứt.

Hình vẽ gởi thẳng cho hãng savon VIỆT-NAM ở CHỢ-LỚN

Ngày 10 JUILLET 1935

Tại 57 RUE PAUL-BERT HUẾ

Sẽ khánh-thành Phân-cuộc của nhà thuốc

VÕ-ĐÌNH-DẦN

DƯỢC-PHÒNG

Tiệm chánh tại Chợ-lớn NAM-KỲ

15 năm danh tiếng khắp Đông-Pháp

DỊP MAY HIẾM CÓ!!!

Bán chiết hàng trong một tháng. Các quý khách mua thuốc từ 1$00 sẽ tặng 1 hộp thuốc ĐẠI BỔ CỬU LONG HOÀN 2 VIÊN, đáng giá 1$10 và quyển CATALOGUE rất đẹp.

Các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, của VÕ-ĐÌNH-DẦN đã nổi danh tiếng nhứt ở Đông-Dương, bào chế theo lối mới, hằng những sản vật nước nhà.

Đau xương — Nhức gân — Mỏi bắp thịt NÊN XOA BÓP

DẦU TỨ QUÍ

Có bán tại các nhà Đại-Lý Thuốc chữ THỌ, Dầu chữ THỌ, Dầu TỨ-QUÍ ở các tỉnh

NHÀ THUỐC VĨNH-THỌ — TOURANE

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán **cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương**

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU :

DẠ - DÀY. PHONG - TÍCH. KINH - NIÊN

Đau từng giờ ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng ; ợ hơi lâu cỗ ; có khi ợ cả ra nước chua ; có khi đau quá nên cả đã ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ ; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội ; đau độ nửa hay một ngày thì *đỡ* ; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần ; đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chơi chết bụng dưới, có khi tức suốt xuống hạ nang, một lần khi ợ hơi lâu cỗ, ngày đau ngày không ; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lư lững thất thường; nhe mặt vàng vọt, hay bồn bồn, đe bụng dày bí bách ; đau như thế gọi là *đau bụng phong tích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gởi cho bản hiệu, sẽ gởi thuốc bằng cách lãnh hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề :

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu . DIỆU NGUYÊN ĐẠI DƯỢC-PHÒNG
125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Đại-lý . SINH - HUY 59 Rue de la Gare *VINH*. QUAN - HẢI 87 Rue Paul Bert *HUẾ*. HANHAM marché *DALAT*. MINH - NGUYỆT Rue Gia-Long *PHAN-THIẾT*.

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH THẦN-DƯỢC «CON CHIM»

VŨ-ĐÌNH-TẤN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội làm tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thọ bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dày.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giãy

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏe ngay, không hề công phạt : 0$40

ÂN TỨ KIM-TIỀN 100

VŨ-ĐÌNH-TẤN

178 bis, Lach-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ :

Huế. 49 Gia-long ; Dalat Ngày-ẩn-Khiêm ; Nhatrang Mộng-Lương Thư-Quán ; Phan-thiết Lê-Nam-Hưng. Quảng-ngãi Chế Hoàng ; Quinhon Đông-Lập ; Soctrang Nguyễn-văn-Mạnh : Tourane Lý xuân Hòa ; Vinh 59 phố Gare.

Các Tỉnh khắp Đông-Dương có đại lý

HỘI CHỢ NÔNG - THƯƠNG
Ở FAIFO
Ngày 15, 16 và 17 tháng bảy 1935

TỚI ĐÓ MÀ MUA
CÁC NÔNG - SẢN VÀ LÂM - SẢN CỦA NGƯỜI ANNAM, CÁC THỨ TƠ LỤA VÀ VẢI
THUỐC LÁ
TRẦU VÀ BÒ

Hãy xin quyền thề lệ tại tòa Sứ FAIFO
NHÀ CHƯNG HẠNG KHÔI TRẢ TIỀN
Các cuộc chơi đêm — Chưng đèn

Vật tặng

Bản báo vừa rồi có nhận được 2 gói chè đen của bà Nguyễn-thị-Sâu tức bà Dương-tấn-Phùng ở Tam kỳ (Quảng Nam) gởi tặng. Chè nầy là thổ sản có tiếng ở miệt nguồn Quảng Nam, uống ngon, giá lại rẻ. vậy xin cảm ơn bà Phùng và giới thiệu cùng độc giả. T. D.

ỦY BAN CỨU TẾ HỌP HỘI ĐỒNG

Buổi mai ngày 28 Juin, lúc 10 giờ, Ủy ban Cứu tế nạn dân phía bắc Trung kỳ họp hội đồng tại bộ Tài chính, do cụ Thượng thư-đắc-Khải và Ông Rigaux chủ tọa, có các hội viên khác dự đồng.

Trước cụ Thượng Tài chính đọc cho biết số thu nhập đến ngày 26 Juin :

a) Số tiền của Ủy ban Cứu tế nạn dân phía Nam Trung kỳ bỏ vào quỹ Quốc gia (tác Octobre 1934) : 38.563$25.

b) Số thu của ban Trung ương Cứu tế nạn dân phía Bắc Trung kỳ. 93.819$91.

d) Chi tiêu : 74.670$26

Vậy còn lại là 57.712$90 gởi tại nhà Băng Đông pháp ở Huế.

Số tiền bỏ vào quỹ Quốc gia, từ rày sẽ do cụ Thượng Kinh tả quan Số.

Ủy ban Cứu tế nạn dân phía Bắc Trung kỳ, từ ngày 25 Juin đã giải tán.

CHỚ NÊN NGẠN-NGẠI.

Nếu ta bị đau, không nên chỉ dùng một thứ thuốc nào nó chỉ làm cho đỡ mà thôi. Nếu uống thứ thuốc nào nó chữa khỏi hẳn cho mình. Vả lại nếu ta mắc phải các bệnh mà nhiều người thường mắc như những bệnh : đau dạ-dày, nhức-đầu, đau bụng, đau nhẩm nhói bên cạnh xườn, bệnh nhọc mệt, mỏi gân, thuốc PILULES PINK có thể chữa khỏi hẳn cho ta.

Thuốc PILULES PINK

chữa khỏi hẳn cho ta là vì những bệnh ấy sinh ra bởi thiếu máu và bộ thần kinh ta mỏi mệt, và, theo nhời chứng thực của mọi người đã kinh nghiệm, tại rằng thuốc ấy là một thứ thuốc bổ huyết và bổ cân não rất hay, một thứ thuốc bổ mà công-hiệu thật mạnh lắm.

Thuốc PILULES PINK

là một thứ thuốc rất thần hiệu để chữa bệnh thiếu máu, phiền muộn, nhọc mệt, bệnh tơi thì lớn-ổ, bệnh trở về-già đau dạ-dày, nhức-đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào chế tây.

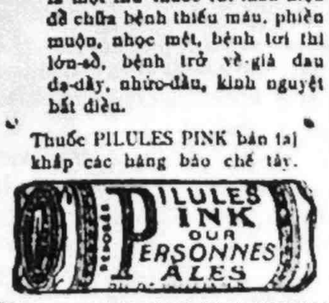

Dùng sữa
"LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp - hóa ở Đông - Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp* ..... 0$30

Đại lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUE — TOURANE — QUINHON

HAI THỨ HAY !

TAM-XÀ HỒ-CỐT CAO

Chuyên trị các chứng đau xương, bong gân, cảm mạo, phong hàn, ở nơi nước độc, sinh chướng tế, hại, phong thấp, gân thịt rạt mạy, sưng tay, phù chân, cảm bóp chẳng đau. Đàn bà sau khi ở cử, bị ta phong nhiễm vào lỗ chân lông, sinh lê buốt mặt mũi nặng nề, cử động khó khăn, các ông già khí huyết hèm, gân cốt yếu đau, dùng thuốc nầy lập tức công hiệu.

Mỗi ve giá 1$50 6 ve 7$50.

BỔ THẬN ! BỔ THẬN !

Thận là cốt yếu của nam nhi, nếu thận đã suy thì hao mòn tim huyết, thân thể gầy còm, đau lưng, mỏi vai, kém ăn ít ngủ. Hoặc bị bệnh phong tình đã khỏi, hay chưa tuyệt nọc, đi tiểu lúc trắng lúc vàng, đầu dương vật thường có tinh khí chảy ra như nước chỉ, rất gà, vẫn đục như nước vo gạo, sinh chứng Di, Mộng. Hoạt tinh. Không chạy chữa ngay, lâu ngày sinh tai ù, mắt hoa, ít ăm dương sinh dục. Mỗi ve giá 1$10, nửa tá 6 ve giá 5$00.

Bán tại hiệu QUẢN-HƯNG-LONG, N° 80, phố Khách, Vinh
ở xa gửi lính hóa giao ngân
TIỂU-HẠNH-LÂM dược phòng, phố 108, hàng Buồm, HANOI

害大五

1° Bịnh thuốc phiện. Dùng thuốc nầy nó rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xái ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$ 3$ nặng 5$ 6$ là khỏi.

2° Bệnh sán (Bạch thốn trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh sán.

3 Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$ Mắt toét 0$50.

4° Bệnh giang mai. Thuốc nước và viên Nhẹ 3$ 4$ Nặng 5$ 6$ khỏi hẳn.

5° Bệnh lậu. Thuốc nước mỗi chai 2$. Nặng hai chai là khỏi.

Nguyên cứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57 Đình-Tân Nam-Định (Tonkin)

Ai dũ dùng Cao đơn hườn tán của hiệu

THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG

chắc đã vừa ý

chưa dùng ? nên dùng thử sẽ được toại lòng.

Chẳng dám nói sai, gạt người. Thử đem so sánh thứ CÚ-LÀ SU-TỬ thì ít hiệu nào bì kịp ; đó là cái chứng cớ « Hay » rõ ràng của nhà thuốc.

Vậy xin giới thiệu cùng phái Thanh-niên và hàng Phụ-nữ vài món thuốc giúp ích chung.

PHỤ KHOA BẠCH ĐẢI LINH ĐƠN thuốc trị : đàn bà đau huyết bạch và tử cung lạnh.

NGỦ LÂM BẠCH TRƯỢC HOÀN Chủ trị : đau lậu, lâu mau nặng nhẹ thế nào đều tuyệt nọc.

Tổng đại lý : NGỌC-HÙNG

91 Rue Gia Long HUẾ
Rue Paul Bert : LÊ-THANH-TUÂN
91 Dépositaire des Journeaux

TRỪ TUYỆT BỊNH SUYỄN THUỐC

SIỂNG

hiệu NHÀNH-MAI

Ai dùng thuốc nầy không hết bịnh, cầu một lối thường mười, và dám làm giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.

(hay vô song) giá 0$30

BỊNH SIỂNG CÔNG THUỐC NẦY VÀO THÌ HẾT LIỀN (KỲ THAI)

Quí vị mắc phải chứng bịnh siểng. Dầu đau lâu, dầu nặng thế nào, dùng đến thuốc nầy trừ tuyệt bịnh, hiệu nghiệm như thần.

Chứng siểng sanh ra bởi đàm lạnh đóng trong lá phổi, phải không thông hơi thở khó khăn. Đêm lạnh càng nhiều, bế lá phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc, người bịnh hơi rức khó chịu vô cùng. Người yếu sức gặp lúc đàm nhiều phải bị nghẹt, thở không kịp phải chết đuối.

Vậy khi siểng, tái tuyên đau lâu hoặc mới phát, dầu nặng nhẹ thế nào, dùng đến thuốc nầy hiệu nghiệm như thần uống vào, đàm bớt siểng lần thật. Khắp nơi có bán nơi chỗ đại-lý NHÀNH-MAI. Mua tại đó nơi nhà thuốc NHÀNH MAI 248 Pneu-Hanoi hoặc postale n° 63 SAIGON.

Giá mỗi ve 0p.30

HUẾ : do nơi VIỄN-ĐỆ 11 quai de la saulx

ĐÀN BÀ CÓ THAI...

BẢO KIẾT KHÔNG HƯ THAI... VÀ SANH DỄ DÀNG MẠU LỆ...

Ông Thân, cựu đề-lãnh ở Tỉnh lang, ông Nguyễn-thế-Phương, chủ nhiệm 10 tuần báo « Thời bàm » ở Saigon, ông Ngô-khắc-Hiếu Khâm (Laos). Mỗi ông chỉ mua có hai ve thuốc Dưỡng Thai hiệu NHÀNH MAI về cho bà uống. Viết thư khen tặng thuốc nầy, ông thì nói nhờ thuốc Dưỡng thai hiệu NHÀNH-MAI mà bà nầy vợ sanh dễ mau lẹ quá. Người thì nói vợ tôi đã bà nầy không kịp rước mụ. Ông Nguyễn-thế-Phương nói mấy lần trước vợ tôi đẻ khó lắm, nên mỗi lần vợ tôi có thai, tôi đã lo sự phòng phòng, mà lần nầy tôi không để uống có hai ve mà vợ tôi đẻ một cách dễ dàng, không đau bụng chút nào, nên đưa nhỏ nên mạnh khỏe lắm. Thuốc Dưỡng thai hiệu NHÀNH-MAI hết sức hay, và có biết tôi lắm cho tôi trong và nhờ bà lành đẻ rất dễ dàng mau lẹ, nhiều cái đều bình rồi mà người mẹ không hay. Quí bà có thai thường hay hư thai uống thuốc nầy, thì cầm bào kiết không hư thai nữa. Hoặc lúc có thai người yếu sức, tay chân mỏi mệt, bụng trắng thai nhỏ, rung đa bụng, bồn chồn đau lưng rạc tức, hoặc thai động, hoặc hay ra máu, đa uống không hiệu, hoặc trụy thai, hoặc có huyết dư, uống thuốc nầy hiệu nghiệm như thần. Lúc sanh đẻ không đau cật trễ. trở Uống nội trong hai hộp là đã, giá một hộp 1p.00. HUẾ : do nơi VIỄN-ĐỆ và các chỗ bán thuốc NHÀNH MAI.

20 điếu thuốc

CIGARETTES « COFAT »

Quí vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY - LANDRY đổi mười một bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT ». Hay là đem đến những chỗ sau đây :

Ở HUẾ : Etablissements MORIN FRÈRES

Ở TOURANE : J. CUÉNIN

NGƯỜI ANH HỌ GIÀU

Tác giả : COLLETTE YVER

43 GIANG-HẠ Dịch thuật

Ông lão nói rồi cười. Bà Mạc tịnh đơn ra chiều cảm độ g :

— Tôi được nghe cái mỹ ý của ông đối với Bi-lập, tôi rất lấy làm vinh dự. Thiếu lan tiểu thơ sẽ là một người vợ hiền đối với Bi-lập. Lại ông còn nghĩ đến các điều kiện về bình thức cho cuộc hôn nhân kia, thật ông quá tử tế.

Rồi nể đêm hôm ấy, bà Mac-tịnh-đơn vẫn mơ tưởng đến câu chuyện hôn nhân của con bà.

Ngày bữa sau, lễ rửa tội đứa bé làm tại nhà thờ trong làng. Khi làm lễ bà Mac tịnh-đơn và ông cụ Bồ-lập ẵm lấy đứa bé trên bể nước rửa tội. Khi về tại đền ông lão tặng cho bà chủ nhà một cái bình đựng keo bằng vàng và ông đến chơi kẹp vào trong mấy ngón tay đứa nhỏ một cái ngân phiếu mà Tê-thi nhìn thấy lấy làm vui vô cùng.

Ái-ly và Tê-thi đương cảm ơn ông cụ, thì ông nói :

— Cho nó cái giấy ấy, để cho nó học lấy cái tánh ham chuộng sự thực tế.

Bây giờ đến chỉ lễ tại đền, vì theo tục lệ của họ Mạc mỗi cái lễ rửa tội tại nhà thờ thì về đền có một cái lễ khác kế tiếp theo Đó là một lễ giới thiệu đứa bé mới đẻ trong họ với vị thần thiêng liêng cùng các cái kỷ niệm về đời cổ đương phường phất trong cái phòng vua Hăng-ri. Bà Mạc-tịnh-đơn ẵm lấy đứa bé, rồi cả nhà đều đi theo bà. Các người họ Á cũng đi theo. Các cách biểu tình kia tuy đối với họ rất huyền bí, họ không hiểu được, nhưng họ vẫn kính nể và tỏ ra thái độ tề chỉnh nghiêm trang như đi viếng một cái di tích cổ danh tiếng trong một xứ lạ. Cả thảy đều bước vào trong cái phòng vua Hăng-ri thứ bốn. Phòng ấy bữa đó quét dọn và mở cửa sáng toang. Bà Mạc tịnh đơn nhẹ nhàn đặt đứa bé vào chính chỗ vị đại vương nước Pháp nằm ngày trước. Ba mươi ba năm trước. bà cụ Bỉ sĩ mạch cũng bồng Ái-ly đặt vào chỗ ấy ; mà cho đến ông Xã viên Mạc-tị h-đơn khi chịu phép rửa tội cũng không tránh cái lễ kia. Sơn miên và Lai dịch vòng tay đứng như là đương ở trong nhà thờ. Ông cụ Bồ lập nói rất nhỏ, đứng hỏi nàng Tê-thi về lịch sử cái phòng nầy. Thiếu-lan thì lắm thinh, chăm lấy cái giường xưa mà nhận ra cái sức mạnh của một nguyên nhân tinh về tư tưởng có thể sinh tồn và sai khiến người đời trải qua những mấy đời kế tiếp. Nàng trông thấy nhà họ Mạc giữ cái quan niệm về thời gian đương đầu lại sự chết. Rồi nàng tự nhiên mà nghe như nàng đã trở thành một người họ Mạc.

Ông Mạc-tịnh đơn lại kể cho ông cụ Bồ-lập là một người xưa kia không học hành chi lắm, biết chuyện cái mão có lông trắng của vua Hăng-ry thứ bốn đặt trên cái bàn nhỏ trong phòng kia trong khi nhà vua ngủ. Ông lão ra chiều suy nghĩ trả lời :

— Tôi hiểu Những gia đình xưa có những kỷ niệm rất qui, nên giữ lại. Đó là những vật không phải ở đâu cũng có. Còn cái vải nầy có phải cũng đời xưa không ?

— Chính cũng ở đời ấy. Nhưng rồi thay các tiểu nhân tôi và tôi đã cố sức giữ nó mà cũng không tránh được các con sâu ăn mòn lần. Tấm màng kia có nhiều chỗ lũng, và cũng vì cái vẻ cũ kỹ ấy mà nó lại càng qui.

Ông cụ Bồ-lập đến gần để xem tấm phủ cái giường và cái tàn. Đứa bé vẫn còn nằm giữa chiếc nệm trong giường. Ông lão xem kỹ mấy cây trụ gỗ còn y nguyên, và như là một người đã quá cảm động vì một tư tưởng tôn giáo, ông nói :

— Một ông vua đã nằm trong ấy !

Bây giờ đến bữa tiệc đủ cả các món ăn làm cho ta nhớ lại các bữa tiệc hồi Phục hưng thời đại. Họ Mạc tịnh đơn thường ít chuộng sự ăn uống, bây giờ cũng theo tục lệ mà bày một bữa tiệc linh đình. Có nhiều cái bánh to tướng và cả một con chim trĩ nấu rồi, lại cặm cả bộ lông vào, cái đuôi trải trên khăn bàn. Các thứ rượu lại sắp đặt một cách rất khôn khéo Sau khi ăn món thịt có đồ da vị, lại thấy rót một thứ rượu hình như làm tinh chất nho, ngọt như mật. Ông cụ Bồ lập ngồi gần bà Mạc tịnh đơn ăn uống rất nhiều, và mỗi khi đã động đến một món lạ thì mỗi cất tiếng ngợi khen.

Khi nếm đến các thứ rau mùa xuân ông nói với bà Mạc-tịnh-đơn :

— Tôi đã đi ăn khắp trong các nhà khách sạn lớn ở Ba-lê, và toàn là những nhà ăn mắt tiền nhứt. Tôi có giao thiệp với các tay lãnh sự, các thượng nghị viên, các thượng thơ : tôi chưa hề ăn thứ gì đồng như các món của bà dọn đây.

Sơn-miên và Lai-dịch nói ít. Nhưng cũng nghĩ như ông cụ Bồ-lập vậy. Chúng đã đụng đầu với một cái khoa học, một cái nghệ thuật, mà chúng phải tự nhận là thấp hèn hơn. Chúng nhận ra rằng không khi nào chúng có thể học được những chuyện mà giọng Mạc tịnh đơn biết một cách rất tự nhiên. Bà Mạc - tịnh - đơn chỉ nói !

— Đó chỉ là những món ăn cũ của nước Pháp.

Mấy lời của bà đánh vào chỗ đau của chúng. Cách nấu ăn của họ Mạc tức là một món gia bửu bí truyền không khi nào chúng có thể bắt chước được.

Trong khi nói chuyện Tê-thi kể lại cho ông cụ Bồ lập cuộc biểu tình của thợ thuyền nhà máy. Thiếu-lan thì bảo đặt đứa bé trên đầu gối nàng ; nàng đã bộ ăn thứ nầy thứ khác, nhưng thực ra chỉ chú ý về đứa bé mà nàng yêumến vô cùng.

Ông cụ Bồ-lập nhìn nàng mà tự nhiên ông nghĩ đến Bi lập :

— Tôi tiếc rằng nhà phi hành hôm nay không có mặt.

Uống rượu đã xoàng, ông nói nàng rất vui vẻ. Thứ rượu uống sau khi ăn bánh «phê mách» lại là một thứ rượu say nữa, say một cách dịu dàng dễ chịu. Ông cụ coi bộ bằng lòng lắm. Ông vừa nghỉ vừa nói :

— Cái lễ rửa tội hôm nay thật là một cái lễ đáng cho chúng ta nhớ luôn. Lại cũng nhờ cái cảnh đền nầy mà nó thêm vẻ long trọng. Mọi sự đều qui lạ cả. Nhứt là cái phòng của vị đại vương nước Pháp đã ngủ một đêm Tôi cho rằng cái cái phòng kia rất có giá trị. Vậy thưa ông Mạc tịnh đơn, ông có thể bán mất nó lại không ?

(Còn nữa)

NẾU BỆNH HO

LÀM ĐAU RỨT NGỰC...

Không bao giờ ta mắc bệnh ho ngay lập tức. Trước hết bị phát lạnh, nặng đầu, ngạt mũi. Trước thỉnh thoảng ho khan vài tiếng, sau lâu dần thành ra ho sù sụ cả ngày, sương sườn đau nhức vô kể.

Hơi các người mắc bệnh cảm, bệnh ho sổ mũi dề lâu không chữa, các người nên chạy chữa ngay lập tức: uống thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" ngay đi. Các ông lương y cho là chưa bệnh ho thì chỉ có thuốc ấy là kiến hiệu nhất, ho nặng cũng vậy.

Chúng tôi không ăn nói nhẹ nhàng đâu. Các người hãy đọc mấy câu này của ông G. Lecomte (Deville, Ardennes):

« Tôi dùng thuốc ngọt xứ Vosges đã mười ngày nay. Ngay từ mấy hôm đầu, tôi đã thấy thuốc đó kiến hiệu một cách lạ lùng quá. Nay tôi được dễ chịu lắm, ho đã sắp tan, ngủ yên như trước. Vì vậy trong họ tôi ai cũng dùng thuốc ngọt "Cazé" cả.»

Coi như vậy, các người thử nghĩ mà xem: thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" đã kiến hiệu cho nhiều người khác, sao lại không kiến hiệu cho các người?

Hoặc các người mắc bệnh ho sổ mũi, hoặc bệnh ho đờm, hoặc bệnh hen, nghe như gió thổi trong phổi và ho cả ngày: uống ngay thuốc ngọt "Vosges Cazé": chỉ có thuốc đó làm cho đỡ ngay.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu:
CAZÉ, Pharmacien, 66 bis, Avenue de Châtillon, PARIS

NĂM MỚI

Kính cáo quí bà cùng quí ông,
Thực sanh phẩm vị tinh sao chế,
Thuốc sẵn lương y xem mạch trị,
Mong rằng khách có lòng quan cố,
Cho Hàn phố hiệu Lợi-Hưng-Đồn
Hoàn, tán, cao, đơn rất hiệu công.
Hàng thêm tạp hóa đủ mùi dùng.
Ước giúp đồng bào ấy lợi chung.

Đông-Lợi-Hưng dược-phòng

Avenue du Musée TOURANE

ĐỘC GIẢ NÊN CHÚ Ý

Chỉ chỗ hại những người đau bịnh phong tình, bam dùng thuốc mau mạnh

Như tiêm la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lậu, v. v. thường qui ngài hay giấu muốn cho mau mạnh nên dùng lầm thuốc có chất độc mà hại cả đời. Miễn cho mạnh liền thì thôi chớ qui ngài đâu rõ những thuốc ấy có: thủy ngân, khinh phấn và nhiều chất độc nữa, mùi hôi tanh khó chịu. Uống không dám nhai, nếu lỡ nhai thì sưng răng, sưng nướu, còn nước vô rồi thì oi mửa, công phạt bịnh nhơn đủ điều, làm cho nọc độc nhập vào cốt, dưỡi vi trùng chạy cùng mạch máu mà nhiễm độc cả châu thân, phá hại ngũ tạng lục phủ, ít ngày kế mạnh. Nhưng làm thế nào cũng trở lại, vì gốc độc vi trùng còn lưu truyền trong ngũ tạng không tạng nào mà không có, dầu bịnh nhơn thiệt mạnh đi nữa là tại còn sức, qui ngài chớ vội lầm tưởng là hết dứt nên thức khuya, làm công chuyện mệt, thế nào cũng trở lại (đó là bịnh lâu năm) hành nóng lạnh, nước mỏi tay chơn, đau ngang xương sống, đau thắt ngang lưng, đau rang nơi ngực, bất hơi, đường đại bón, đường tiểu có chút mủ cùng lầm như sợi chỉ hay là muốn lở lói ở dân thì lở. Như thế lâu ngày hại cho tánh mạng. Người đàn bà vì đó mà sanh ra bịnh bạch đái hạ, nhiều hơn là khí huyết suy kém, lâu ngày thành ra đau tử cung, huyết trắng ra dầm dề lộn máu, lộn mủ có dây có nhớt, hôi tanh khó chịu, mà nhứt là đàn bà có thai phải tiểu sản hay là sanh đẻ phải trắc trở thật hết sức nguy hiểm tánh mạng vô cùng, thêm đứa nhỏ không tội mà chết oan, dầu còn sống sót đi nữa, cũng không thể nào tránh khỏi ghẻ chốc, cùng chịu khổ tật cả đời vì gốc độc di truyền.

Vì các chứng bịnh phong tình chúng tôi đã thuật trên đây hết sức nguy hiểm, thiên biến vạn hóa, luân chuyển thiên niên, các nước Âu-Mỹ, các nhà bác sĩ chuyên môn đang cặm cụi nghiên cứu một cách kịch liệt, các ông ấy đã tài liệu, trưng ra đủ bằng cớ và vật liệu nhưng mà có nhiều bịnh phải trị lâu năm mới dứt tuyệt. Trái lại người mình hay là người Tàu tài gì mà trị những bịnh nầy cho mau mạnh đặng một là thiếu tài liệu, vì không có trường học cho thực hành, hai là không đủ khí cụ và vật liệu, thì có môn làm càng nói bướng dùng toàn những mảnh dược độc (cho nhập vào cốt) mà hại bịnh nhơn thêm.

Vậy đồng bào ai lở đau nhằm mấy chứng bịnh phong tình trên đây: mới phát hay là lâu năm (độc nhập vào cốt) nặng nhẹ thế mấy mau tìm thuốc: «SƯU-ĐỘC-BÀ ÔNG HOÀN» của nhà thuốc «ÔNG-TIÊN».

Dùng sẽ dứt tuyệt khỏi trừ căn, không hại sinh dục không hành bịnh nhơn. Muốn biết chắc thuốc nầy có tài giải độc, và trừ tuyệt bịnh, sau khi dùng thuốc ít ngày sẽ thấy rõ nó tống lôi gốc độc ra hoặc theo đường tiểu, đường đại, hơi thở, lỗ chân lông nếu bịnh nặng lâu năm nó sẽ trồi nết gốc độc ra ngoài da kế dùng tiếp ít bửa thì hết. Đó là một cái bằng cớ. Còn như lở lói ngoài da nơi dầu ẩm, không cần phải thoa xức thứ gì, dùng thuốc nầy cũng lành, đó là nai cái bằng cớ chứng chắc và thấy trước mắt, cho người bịnh tin dùng nếu ở trong gốc độc không ra hết, xức thuốc gì cũng không lành dầu có lành chỗ nầy cũng lở lại chỗ kia.

Nên đồng người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và người Annam ngàn người dùng rồi không sai một. (Coi thơ khen tặng và công nhận ở số báo tới).

MỘT HỘP 1$50 DÙNG 5 NGÀY CÓ BÁN LẺ KHẮP ĐÔNG-PHÁP

Có bán tại: *Dalat: Nam Nam dược phòng, Phanthiết: Lê nam Hưng, Phanri: Trương trọng Hy, Phanrang: Bỗ Quang, Nhatrang: Mộng lương thư quán, Tuy hòa: Võ thị Trung, Ninh hòa: Quản xanh Hòa, Quinhon: Hồ văn Ba, Binh-định: Nam thịnh Xuân, Tamquan. Lê cửu Dưỡng, Đông-ba: Diệp a Vinh Maison Annam Thành, Quảng ngãi: Trần Cảnh, Tourane: Nguyễn hữu Vinh, Hué: Vĩnh Tường 51 rue Gia-long, Quảng-trị: Thông Hoạt, thông-hòi: Thuận long, Vinh: Sinh-hay 19 phố ga, Thanh hóa: Gi long dược phòng 71 grand'rue, Nam định: Việt Long 28 rue Champeaux (bên hông cửa trường), Hải phòng: Nguyễn văn Minh 51 Rue P. Doumer, Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11 rue des Cuisse, Vientian: Lê xuân Mai Maison Âu 84 và Nguyễn văn Hay, Pakse: Nguyễn văn Đông và khắp cả Trung Nam Bắc, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán. Ở xa gởi tăng hóa giao ngân và cần thêm đại lý nơi nào nhà thuốc chưa có do:*

PHARMACIE ÔNG-TIÊN ANNAM DƯỢC-PHÒNG
22-24-26-28, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận — SAIGON

NHÂN-TẠO HUYẾT — CỐ TINH BỔ THẬN

BỔ HUYẾT — SÁT-TRÙNG CHỦ THẬN HƯ — DI TINH

Bổ dưỡng thần-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sưng, lở, ghẻ — Già suy gầy, trẻ lại ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cả dùng chóng lớn da, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng tinh hoạt-tinh — Khí sư phát: đau lưng, mỏi vai, mất hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên chiêm bao mộng ưng vân vân.. Dù nông nhẹ, đều dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bao thơ minh tạ đã đăng trước, nay xin dịch nguyên phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất sáu mươi một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế thái- « tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ THẬN:

« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « quí như SÂM mật ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N 114 - Hàng-Bông — HANOI

THUỐC SỐ 2

Còn ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN và đều nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN trừ đặng chứng bịnh ngặt nghèo của phe nam-tử là:

MỘNG-TINH, DI-TINH, HƯỚT-TINH

Và cũng chỉ có ông VỎ VĂN VÂN khảo cứu, và các nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, hễ cứ thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ăn nhập vào đâu: NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

Vậy xin anh em chớ tin lời bướng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Hãy nài cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN THUDAUMOT là:

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN
Mỗi hộp (5 hoàn)..... 1$00

VỎ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT

Tổng đại-lý: HUẾ: Trần Tấn, rue Nam giao. TOURANE: Nguyễn bửu Phổ, place Hopital indigène. QUẢNG TRỊ: Maison Ngọc-Tinh.

— SUCCURSALE QUINHƠN —

THUỐC TRỪ CAM DƠN VÀ CHỐC LỞ CHO TRẺ CON RẤT HAY!

Thuốc nầy chuyên môn kiện tỳ khai tích, tự nhuận khí huyết, chất thuốc không những trẻ con dễ uống, và uống vào rất chóng công hiệu. Thông trị các chứng cam dơn như là: đau mắt, đỏ mắt, hôi miệng, sún răng, bụng to, rốn lồi, gân xanh kéo lên, đại tiện sống phân, đau quặy bụng đau, da thịt nóng nẩy, đêm hay quấy khóc, nằm hay giật mình, ngủ hay ra mồ hôi trộm, biếng ăn khát nước, hoặc ăn nhiều không béo, da thịt xanh xao, đầu mặt chốc lở, thân thể gầy còm, tay chân lẻo khẻo, hay ăn bẩn đất, thường gặm ngón tay v. v. Muốn được khỏi tuyệt nọc và chóng lành mạnh, mập mạp, kịp nên dùng mỗi ngày hai thứ thuốc nầy: 1° — Á-CHÂU CAM-TÍCH-TÁN mỗi gói 0$50. 2° — THUỐC THANH-HUYẾT-GIẢI-ĐỘC-CAO mỗi lọ 0$60, thì được như ý.

Giúp các bạn Thanh-Niên tránh khỏi bệnh tình

Trong 24 giờ!!

Nguyên nhà danh y Trung-hoa mới sáng chế ra thứ thuốc để trị về bệnh lậu và giang-mai rất là mầu nhiệm dù nặng cũng uống vào trong 24 giờ đồng hồ là hết bệnh ngay, thuốc rất lành, không hại sinh dục và thân thể người.

Thông trị những người mới bị lậu đi tiểu tức buốt rát đau, hoặc bị đã lâu ngày còn đi độc lại, đi tiểu như thường mà hay ra mủ trắng, vàng, đỏ, xanh, xương sống đau mỏi, trong mình bồn nhồn, bứt rứt khó chịu. Hoặc người bị nọc bịnh giang-mai truyền nhiễm phát ra ngứa, lở soái, bạch, đại-tiện táo kết, tiểu tiện vàng đỏ v. v. đều được khỏi cả. Lại còn giúp để giải trừ các chất chạy-độc như khinh-phấn thủy ngân, bạc miêu, và tam-thiên-đơn, ở các thứ thuốc ấy với giang-mai mà các ngài đã uống nhầm khi trước.

Mỗi hộp 1$00 nửa tá 5$00

Ở xa xin viết thơ về kể rõ bịnh cho, mua cách lãnh hóa giao ngân rất tiện

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

N° 127, Hàng Bông (Cửa-quyền) -:- HANOI

Sách mới ra về tích Phật

Sách đúng đắn, soạn theo cổ tích và kinh điển. Tài liệu đều đủ và rõ ràng. Dịch một cách dễ hiểu:

1/ Các tông phái đạo Phật 0$50
2/ Tăng đồ nhà Phật (2 quyển) 0.90
3/ Pháp giáo nhà Phật 0.70
4/ Lịch sử nhà Phật 0.70
5/ Triết lý nhà Phật 0.70

Gởi mua bằng mandat, thêm mỗi thứ 6 xu cước. Cũng nhận gởi cách lãnh hóa giao ngân.

Ai mua hoặc thỉnh nhiều có giá riêng.

Đoàn-trung-Còn

143, rue Louvain, SAIGON

Muốn khỏi bịnh «TÁO» nhức đầu nóng bừng, hồi hồi hồi hơm, tanh tính buồn bực, mỗi bữa tối uống 1, 2 viên.

"DƯỠNG-LỰC-HOÀN" hiệu "SÚNG THẦN CÔNG"

Tánh chất NHUẬN TRÀNG! KIẾN HIỆU NGAY! KHÔNG CÔNG PHẠT

GIÁ RẤT RẺ

1 ống 10 viên 0$20

Có bán tại các hiệu bào-chế TÂY và các tiệm quí bán thuốc TÂY

MỘT HỘP THIỆT THUỐC HƯỜN VALDA

dùng trùng lý, ngậm phải lúc thì đủ ngăn ngừa

Khỏi đau đóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh

NHƯNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xâm, vân, vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỔI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN

- VALDA -

bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải

Rồng lên mây

Maison Bá-Năng blanchisserie (Bacliêu)
ở sau nhà thuốc Tây

Tiệm tôi có làm đại lý cao, đơn, hoàn, tán trên 20 hiệu của Annam Trung, Nam, Bắc, đủ thứ thuốc đối chứng và đồ nội hóa tạp vật, thơ, tuồng, truyện, sách có giá trị. Nhờ đồng bào xa gần chiếu cố đến, nay bổn hiệu thạnh hành, thì chẳng khác chi Rồng lên mây.

Vậy thì cái đầu bái tạ Đồng bào.

Bổn hiệu có nuôi giống Annam thiệt trông trắng chưa bơn giống tàu, bán giá rẻ, hợp vệ sanh.

Kính bỉnh

NGUYỄN-BÁ-NĂNG

CHƯA KHỎI HẲN

nhiều bện nặng, nếu chịu chữa

BỆNH TÁO

Cách chế trà GARFIELD thật là cách chế thuốc giỏi ban cho, kiến hiệu lạ lùng!

Tỉ vị không tốt, ngày ngày đi đại tiện không đều, đồ ăn ở lại trong mình, thối ra, qua vào máu, máu hoá độc...

Có bao nhiêu bệnh chỉ vì tỉ vị sấu mà sinh ra!...

Tỉ vị có nhẹ nhàng sạch sẽ thì máu mới tốt, gan và lương thận mới ít chất độc, mình mẩy gân cốt mới không đau nhức luôn.

Nếu muốn dùng thuốc men phải cẩn thận... Tạo hoá sinh ra nhân loại, nhờ tạo hoá giữ gìn sức khỏe cho nhân loại... Từ xưa đến nay, ai cũng biết có nhiều cây, lá, chữa bệnh giỏi... ngày nay, y học tấn tới, biết rõ các chất tốt trong cây, chế thuốc bằng cây rất khéo. Vì dụ cách chế thuốc Garfield...

Trà Garfield, thuốc lá cây. Pha uống như trà thường, thơm và mát lắm. Uống thử một chén, chiều nay. Sáng mai, bao nhiêu sự vui sống mới...

Gần lúc muốn chết, nhờ trà GARFIELD mà vui sống lại

« Tôi ở thuộc địa đã lâu, gan tôi rất sấu. Năm ngoái, sinh ra bệnh nặng: gan đau nhức vô kể, nhức đầu, người suy nhược. Thuốc nào cũng không đỡ: đến hôm có bạn tôi nói nhờ trà GARFIELD chữa khỏi, Tôi theo lời bạn. Nhờ trà GARFIELD, đi đại tiện nhiều, dễ dàng, đều đều, máu trong sạch ra, da đỡ vàng uhợt, tôi hết đau, khoẻ mạnh như trước, lại vui vẻ. Cảm ơn các nhà y học tìm ra Trà GARFIELD.

Louis G..., Marseille

THÉ GARFIELD

Các hiệu bào chế

Phòng chế thuốc DENSMORE, 25, Rue Dagorno, PARIS (XII°)

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT. LỢI. RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XÀNG (ESSENCE) — SHELLCOOL
2) DẦU NHỚT (HUILE) — SHELL A CYL, HUILE SHELL
3) MỠ (GRAISSE) — GRAISSE SHELL

SHELL

Có dùng mới biết; biết chắc dùng mãi.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

SỐ 809

NGÀY 10 JUILLET 1935

PHỤ - TRƯƠNG TIẾNG - DÂN

LUẬN - ĐÀM

ĐỜI SỐNG KHÓ

Đời sống khó thật, vật chất khó đã đành, mà tinh thần cũng không dễ.

Đừng nói đâu xa, nói ngay ở xứ ta đây, cách 10 năm về trước, anh học trò đậu bằng trung học, là bỗng ra thầy thông thầy phán liền tay, lương tháng 40, 50 đồng. Mà ngày nay thế nào? Nhiều ông tú tài, cử nhân, tấn sĩ, kỹ sư, qua tận bên tây, trải bao nhiêu năm đèn sách, mới ôm được những tấm bằng tốt đẹp trở về, mà phải mang cái thất nghiệp không có việc làm; người nào may kiếm được việc làm, thì đồng lương cũng kém ngày trước. Bọn Cao đẳng còn thế, tình cảnh bọn có cái đít-lôm (diplôme) cái ri-me ra thế nào, không cần phải nói.

Các nhà công nghệ buôn bán, trước kia vốn độ một vài trăm đồng, cũng đủ nuôi một cái gia đình nho nhỏ 5, 3 người thong thả. Mà nay vô số nhà vốn bạc ngàn bạc vạn lần lượt phải đóng cửa, phải sạch tay không, còn mang nợ nữa.

Bọn dân ở chốn thôn quê, trước kia nhà có một vài mẫu ruộng, ba lợi mỗi năm tay chẳng dư nhiều, song cũng đủ đóng góp xâu thuế; nuôi một gia đình và miệng ăn, chưa nói đến nhà có hàng chục hàng trăm mẫu ruộng, phong lưu thong thả. Ngày nay thử liếc mắt qua những cảnh nhà quê, lộ ra cái vẻ tiêu tụy thê thảm. Hạng giàu có đã lắm nhà lâng thiếu, chạy tiền nộp thuế không ra, bán ruộng đất mà chẳng ai muốn mua, của 100 bán lấy 30 đồng mà bán không được. Còn hạng quanh năm cày thuê cuốc mướn, sống nhờ giọt mồ hôi nước mắt, thì ôi thôi! già bọc lấy xương, bữa ăn một phần gạo mấy phần khoai, áo quần dùm bọc rách rưới tả tơi, không đủ che mưa gió, nhờ mấy tấm tranh cùn trống trước trống sau, chưa nắng đã nóng, chưa mưa đã lạnh. Vì những nỗi khổ kia: ăn đói, mặc rách, ở cực khổ, mà sinh ra tật bệnh, thuốc không có nống, đành phải chịu cho con ma chết dày vò.

Tình cảnh dân quê, nhứt là ở xứ Trung-kỳ, đều như thế, mà cảnh ngụ khốn ấy chưa biết đâu là bờ!

Cái sống vật chất đã thế, mà tinh thần cũng sinh ra khủng hoảng, diễn ra lắm trò thảm mục thương tâm: Con vác giao chém cha, vợ thuốc chồng để theo tình nhân, chủ tố cáo chân buôn thuốc phiện lậu để lấy tiền thưởng, cho đến cờ bạc trộm cướp lừa đảo phỉnh gạt, không việc gì không làm, tiền đồ xã hội nguy hiểm biết bao!

Đứng trước tình cảnh ấy, về phần nhân dân nhà nghèo chỉ còn một cách bán mồ hôi nước mắt để kiếm cơm hằng ngày, qua bữa nào hay bữa ấy; nhà có đất ruộng, nhịn ăn bớt mặc, rút hẹp phạm vi cái sống lại là cùng, chớ chẳng có phương pháp gì khác. Cái chết đến nơi, mong chánh phủ mở mang đường kinh tế cho hàng hóa thổ sản được tiêu lưu, mở cuộc công tác cho bọn lao động có chỗ làm, các nhà có chức trách thân dân, trừ các mối tệ nhũng nhiễu cho dân được an nghiệp, khoan phần nào nhân dân nhờ phần ấy, ngoài ra không biết đường nào tránh cái sống khó đấy.

Nhà đương cuộc để lòng xét cho.

Nông-Dân
lai cảo

CHUYỆN ĐỜI CỦA CHUÔNG-MAI

NƯỚC NAM TA THIẾU GÌ HITLER

Người đời những tay ngoan ngạnh xảo quyệt, đối với kẻ khác thi hành được cái ngón có lợi cho mình, đã thỏa lòng rồi, thì hay dả bộ tử tế, hòa nhã vô vai vẻ, để giảm bớt mối hận giận của chúng.

1) Sau khi xé bỏ hòa ước Versailles bội khoách trương quân bị thả cửa, Hitler tìm cháu nước Đức đã mãn nguyện lắm rồi. Ở chung quanh nhà ngoại giao các nước bàn rầm lên ó, Hitler cứ một mực làm thinh, không tỏ thái độ ra sao cả, cách ít lâu, đùng ta mới tuyên bố một bài diễn thuyết, dẹp hẳn thái độ cường ngạnh thô bạo như trước, mà thốt ra những giọng « mềm mỏng êm ái », tự phô là mình muốn hòa bình, làm cho các nước Âu châu khen rầm, như báo Anh tán dương hết sức: Hitler ưa hòa bình! ai dè Hitler có chẳng là cao thượng! tử tế!

Bác gian hùng họ « Hit » nghe những lời tán ấy tất phải cười ngầm, cười cho người đời bị mình phỉnh gạt mà không biết, chớ mình được khoách trương quân bị tức là mãn ý rồi, cứ khoách trương riết đã, cần gì phải bỏ thái độ cường ngạnh nữa mà không dã bộ hòa bình, vì cái muốn của mình đã làm được mà không ai làm gì mình kia.

Cái ngón gian hùng của Hitler là vậy đó, mà cái ngón ấy có lẽ họ « Hit » học người Việt-nam ta, không nữa thì cũng phải nhận rằng « anh hùng sở kiến lược đồng ».

2) Nhà phú hộ kia có sở ruộng ở bên đám ruộng của tên X, đám ruộng X tốt, nhà phú hộ có ý thèm, hằng ngày cứ kiếm chuyện gây với X, nào xén bờ xẻo góc, nào trở nước đào mương, X lấy làm bực, bán rẻ sở ruộng cho nhà phú hộ, sở ruộng vào tay mình đã thỏa ý muốn rồi, khi ấy xoay lại ăn tròn với X: Trước kia vì sự bờ góc rầy rà, nên ta mua để lên sổ cho tiện, nay ta cho anh tá canh. Tử tế quá!

3) Quan phụ mẫu xử vụ kiện hay làm cái ăn gì, đầu tiên dẫn thật viện lệ, nào giam nào cùm, ra oai tài bụi; sau người nguyên hay bị có vật gì đem hầu kín vừa lòng quan rồi, bữa sau tới tạ ơn, quan thã hơi nhân nghĩa: Vì phép quan ta phải làm hơi thẳng tay, nhưng ta biết các người là dân lương thiện, sau có việc gì ta sẽ đỡ với cho, làm quan ai lại nỡ lòng hiếp dân, chẳng qua là việc bất đắc dĩ. Tử tế!

Đấy, đều là thủ đoạn giống y như tay độc tài nước Đức, ngoài ra lối nói nói như ngọn gió, bất kỳ đoàn thể nào cũng có, nhứt là người có thế vị, kim tiền, kể ra không xiết. Ai bảo nước ta không có anh hùng như tay Hitler, ra đường là đụng đầu nhau kia!

Có người nói: cái đó vẫn có, song Hitler nước Đức dùng thủ đoạn ấy đối với liệt cường, còn mấy bác Hitler Việt-nam ta dùng thủ đoạn ấy thì với hạng người bên gần, nên khen anh hùng ta, phải thêm một tiếng « Rơm » kẹp theo mới xứng.

Có phải vậy không? Xin nhường quyền xét nghiệm cho độc giả.

Chuông-Mai

VĂN - CHƯƠNG

VĂN SÂU HAY LÀ VĂN TIẾT SÂU

(Tiếp theo Phụ trương số 807)

Lại một cách tiết sâu rất điệu: trong bộ tiểu thuyết nọ, có một bài tả sự trải qua của một người con gái về nhà chồng được đoàn tụ trong một khoảng ngắn ngủi, rồi chồng đi 3 năm không thấy về:

Thập bát giả lang quân,
十 八 嫁 郎 君
Thập cửu lang quân xuất.
十 九 郎 君 出
Nhị thập bất qui lai,
二 十 不 歸 來
Kim niên nhị thập nhứt.
今 年 二 十 一

DỊCH: Mười tám về nhà chàng,
Mười chín chàng đi nối,
Hai mươi không thấy về,
Nay tuổi hai mươi mốt!

Bốn câu vắn vắn, không thêm tả cách thô bỉ thị mỹ, như lối văn mới non non chúng ta thường thấy; nào « lửa tình hồng hột theo sức tuổi thanh xuân không vùi tắt được, nào cái nguồn ái tình lai láng sôi nổi như ngọn sóng, cùng là « đêm xuân một khắc ngàn vàng, buồng côi gối chiếc, trông bóng thần tiên » v. v. kéo dài trên mặt giấy, mà cái mùi lạt lẽo vẫn lạt lẽo. Cái nầy trong 4 câu ngắn, không nói buồn, không nói nhớ, chỉ kể cái thời trải qua với cái tuổi mình, khối buồn trong đây tìm có vẻ kín nhiệm bé ra một cách tự nhiên. Văn như thế là hàm súc mà hay đáo để!

3) *Cay mà sâu sắc* — Cách nầy xin dẫn vài chuyện làm chứng:

a/ Ngụy-Trưng là một vị khanh thần có danh đời vua Đường-thái Tôn. Bà Hoàng hậu mất, vua thương nhớ, làm lăng cho hà gọi Chiêu lăng, làm tốt bơn lăng vua cha tốn bốt nhiều tiền, lại làm một cái lầu cao để trông. Ngày nọ vua mời Ngụy-Trưng cùng lên lầu ấy và chỉ ngôi Chiêu lăng cho Ngụy trông. Ngụy cố ý dã bộ không trông thấy, tâu:

— Tôi già mắt lòa, thiệt không thấy gì cả.

— Lăng kia kia, sao ngươi lại không thấy?

— Tâu, đây là Chiêu lăng, lăng Hoàng hậu?

— Ừ, chớ sao?

— Vậy mà tôi tưởng bệ hạ trông ngôi Hiển lăng kia! (Hiển lăng là lăng vua Cao tổ, cha vua Thái tôn, lúc ấy đã hư cũ mà không sửa lại), chớ Chiêu lăng thì tôi vẫn thấy rồi.

Câu nói cay mà sâu sắc ấy làm cho vua sinh thẹn, phá bỏ lầu để trông Chiêu lăng mà sửa lại Hiển lăng, đấy là Ngụy-Trưng đã tiết được khối buồn của vua Cao-Tổ ở dưới mồ Hiển lăng vậy.

b) Đông-phương-Sóc là một tay sành nghề văn khôi hài đời vua Hán-vũ-Đế. Hàn thư có chép một chuyện:

Mụ vú nuôi vua bị tội, xử án đày ra biên giới xa. Mụ tới cầu cứu với Đông-phương-Sóc, vì Sóc hay can vua bằng cách nói khôi hài, mà ngăn cản được nhiều việc. Sóc bảo:

Cái đó không thể lấy miệng lưỡi mà ngăn cản được, chỉ có cách nầy: ngày mai, khi nhà hình pháp bắt mụ đem trình trước mặt vua, mụ cứ trương mắt ngó chăm nơi vua, nhìn đi nhìn lại, con mắt đừng nháy, mà cũng không nói một câu gì cả, ta sẽ có phương cứu cho.

Sáng ngày tòa dẫn mụ vú đến hầu vua, lúc đó Đông-phương-Sóc có đứng hầu một bên; đến trước vua, mụ vú theo lời Sóc đã dặn trước, 2 mắt cứ làm chỉ nhìn vua không nháy. Đông-phương-Sóc thừa nhịp nạt mụ vú:

— Mụ sao thờ thẫn! còn không muốn đi sao? Tưởng đâu bệ hạ ngày nay còn nhớ tình cũ mụ bồng ẵm lúc tuổi nhỏ kia sao?

Câu nói lạt lẽo « vô tình mà hữu tình » của chàng Sóc, làm cho vua nhớ lại tình mụ vú bồng ẵm mình ngày xưa, động lòng thương xót, mụ được tha ngay.

Đấy là Đông phương Sóc dùng câu nói khôn khéo mà tiết được khối buồn không nói của mụ vú phạm tội kia, (chuyện nầy trong truyện Hoạt kê nói của Quách xã Nhân).

4) *Phần kịch* — Cách tiết sâu nầy thì thông hành trên văn đàn xưa nay, hễ có kích thích sự gì là làm thi ca để phát biểu lòng phẫn uất, như bài Ly tao của Khuất Nguyên, thi của Đỗ đình (La mã) cùng bao nhiêu nhà văn mượn văn chương để tả nỗi bất bình, đều vì cục buồn cảm xúc mà phát ra những lời kích thích, hoặc chuyện buồn của mình, hoặc chuyện buồn chung của xã hội, đại loại như:

Quốc vô nhân mạc ngã tri hề,
國 無 人 莫 我 知 兮
Kỳ mạc tức dữ vi mỹ chánh hề.
其 莫 足 與 爲 美 政 兮
Ngô tương tùng Bành hàm chi sở cư,
吾 將 從 彭 咸 之 所 居
DỊCH:
Nước không người không ai biết ta ru!
Không cùng ai làm chánh trị tốt ru!
Ta sẽ theo cùng ở với Bành hàm (1).

Cùng những câu:

Châu môn tửu nhục xú,
朱 門 酒 肉 臭
Lộ hữu đống tử cốt.
路 有 凍 死 骨
DỊCH: Nhà sang rượu thịt thoải,
Đường có người chết rét.

Hay là: Nhứt tùng thâm sắc hoa,
一 叢 深 色 花
Thập hộ trung nhân phú.
十 戶 中 人 賦
DỊCH: Một chùm hoa sắc thắm.
Thuế mười nhà trung sản.

Mấy câu truyền tụng như thế, ngày nay cho là văn học xã hội. Chỉ câu vắn vắn mà tả ra cái cảnh huống giai cấp bất bình trong xã hội, thống thiết vô hạn, ai đọc cũng phải cảm động. Đến như bài ca « Giả lão » của Trương Tích, thì rõ là bức tranh truyền thần của nhà bần nông:

Lão nông gia bần sơn hạ trú,
老 農 家 貧 山 下 住
Canh chẳng sơn điền tam tứ mẫu,
耕 種 山 田 三 四 畝
Miêu sơ thuế đa bất đắc thực.
苗 稀 稅 多 不 得 食
Du nhập quan thương hóa vi thổ,
輸 入 官 倉 化 爲 土
Tuế mộ sử lê bàng không thất.
歲 暮 使 黎 傍 空 室
Hô nhi đăng sơn thu tượng thực,
呼 兒 登 山 收 橡 實
Tây Giang cổ khách châu bách độc.
西 江 賈 客 珠 百 斛
Thuyền trung dưỡng khuyển thường thực nhục.
船 中 養 犬 常 食 肉
DỊCH:
Nhà nông nghèo kia ở bên núi,
Gieo cày ba bốn mẫu đất sỏi.
Mùa mất thuế nhiều không còn ăn,
Lúa nộp vào kho để mục trọi!
Cuối năm nhà trống treo bừa cày,
Sai con lên núi tìm trái cây.
Thuyền buôn Tây-giang vàng chất đống,
Nuôi chó cho ăn thịt luôn ngày.»

Cái cảnh cực khổ của nhà nông, hiện ngày nay người đều than van, mà người xưa đã đem cục buồn ấy tả ra một cách rõ ràng như trên, « ăn chương bình dân » như thế đã hay tuyệt, mà ai đọc lại không hiểu.

Ký giả viết bài « văn tiết muộn » nầy vừa xong, có người bạn lại xem, nói: Bác chỉ cử có 4 cách: phúng dụ, hàm súc, lãnh tuần và phần kích... còn chưa đủ, nên thêm một lối « cười nhạo 笑 罵 » nữa: là nằm.

Ký giả trả lời: ai cười nhạo mặc ai, ký giả chỉ thích bốn cách trên mà thôi.

Đọc bài trên sẽ hiểu được món văn chữa bệnh rầu. Bệnh rầu có thuốc chữa, mà sau mới hết rầu, không phải đem những chuyện tưởng hát vai hề... phô bày trên giường người bệnh mà mong họ có quan niệm lạc quan được.

HẢI ÂU
(Bài)

1) Bành-Hàm là người đời xưa, Thương giản đời trầm mình mà chết. Khuất-nguyên cũng thế (mấy câu nầy trong bài Ly tao).

BÁ-TƯỚC MÔNG-TẾ-TÔN
(Le Comte de Monte-Cristo)

... là một bản tiểu thuyết của *Alexandre Dumas* viết, *Nam - Son* dịch, sẽ bắt đầu đăng trong tờ Phụ-Trương nầy, từ số 813 ra ngày 24 7-1935

●

... là một bản tiểu thuyết tuyệt hay, tả rõ xã - hội nước Pháp (mà nói bất kỳ xã hội nào cũng được) trong thời loạn (dưới triều Lu - I XVIII..

●

... là một bản tiểu thuyết mà độc giả nên đọc, đọc xong lại nên cất đóng thành tập nữa.

Chuyện trên xe
(*Cảnh thương tâm*)

◆

Hôm 22 Juin, ký giả đi xe hơi từ Quảng-ngãi ra, tới trạm Phú Mỹ (Binh-định) bị hư máy phải ngủ lại. Độ 10 giờ khuya, bỗng nghe tiếng ồn ào chuồi mắng, lẫn với tiếng khóc rất thảm thương bên cạnh chiếc xe. Hỏi ra mới biết:

Nguyễn thị Hai, 16 tuổi, quán làng Lộc thành, tổng Thủ chính, huyện Quảng xương, tỉnh Thanh hóa, vì nhà nghèo khổ đi ở mướn với vợ chồng thầy K., làm việc nhà thương. Hồi trước thầy có làm việc ở Thanh hóa, cách đây hai năm thầy dời vào Faifo, rồi biện giờ dời vào La Hai. Thị Hai tưởng vợ chồng thầy tử tế nên theo ở luôn. Không ngờ tới ngày nay vợ thầy K. mới giở thủ đoạn: lỡ có việc gì trái ý, tức thì đánh đập một cách rất tàn nhẫn. Đã nhiều lần thị Hai phải liều trốn, nhưng lại bị bắt được; mỗi lần bắt được lại mỗi lần bị hành phạt khổ sở, tới lần này mới trốn thoát được. Khốn nạn! tới đây (huyện Phú Mỹ) hết tiền xe và tiền ăn, đương đi lang thang trên đường thiên lý, trước cửa trạm, chưa biết gởi thân vào đâu. Thì may lại gặp được hai vợ chồng tên T. ra tay tế độ đem về nhà nuôi. Đói bụng gặp người đãi cơm, tưởng đã được nơi nương cậy cho qua ngày tháng, rồi sau sẽ lần lần về cố hương. Nào hay « chạy lờ mắc đó », cách được mười bữa, thì sự may đó thành ra sự rủi; cái rủi gớm ghê làm sao! thị Hai sa vào nơi buồn hương bán phấn. Vợ chồng tên T. bắt thị Hai phải tiếp khách làng chơi để kiếm tiền. Thị Hai nhất định không chịu làm nghề đê tiện ấy, nên vợ chồng tên T thất vọng, nổi trận lôi đình đánh đập dữ dội.

Một người con gái mới 16 tuổi đầu mà đã bị những hoàn cảnh éo le như thế, đáng thương biết bao! Vì nghèo đói phải đem thân đi ở mướn, không may gặp phải bà chủ ngược đãi; toan mong thoát thân, không ngờ lại sa vào chốn lầu xanh!

Thân làm đầy tớ chẳng qua vì nghèo, chớ ruột gan mãn mũ cũng như ai kia, sao nỡ ép người một cách vô nhân đạo đến thế?

Khách qua đường

VIỆC TRONG NƯỚC

Đêm hát giúp hội Quảng Trị

HUẾ. — Tối 28 Juin, gánh hát cải lương Phi-Phụng có hát tại viện Dân biểu một đêm để giúp hội Quảng trị.

Cuộc hát nầy kết quả được mỹ mãn, và ai cũng khen mấy vai trò rất có tinh thần. Người xem đông quá, đến đổi sau không bán vé nữa, thành một số người không được xem.

Lai cảo

Một cuộc vui

VINH. — Tối 13 Juillet tới đây, hội Afana sẽ tổ chức lại rạp Annam-ciné một cuộc dạ hội đặc biệt, có nhiều trò vui. Có lẽ sẽ được nhiều người tới dự.

Lai cảo

Tiền bán đất công của dân ở đâu?

HÀ-TĨNH. — Chúng tôi là dân làng Nội diên, tổng An hồ, phủ Đức thọ nhờ quí báo đăng cho việc như sau:

Nguyên làng chúng tôi có hơn 500 đinh, thường năm có hơn 300 người phải đi làm ăn các nơi, việc làng không hề dự biết. Các món công tiền của làng thâu nhập và chi xuất, quyền ở tự tay hào lý, thâu nhiều tương ít, tiêu ít tính nhiều, phù đồng những lạm đã thành thói quen.

Năm nay nhà nước có đắp con đường vệ nông qua địa phận làng chúng tôi, lý trưởng bán đất công ở những xứ; Bến xưởng, Cồn khô, Sàng tịch, Giăm gie, Bến rộ, Mồn dưới, Bến chùa, Bãi dưa, tính có mấy trăm đồng bạc.

Hôm làm ăn bổ sưu thuế, dân ra xin lý trưởng đem số tiền ấy trợ sưu. Lý trưởng không chịu, lại đổi dân là chưa nhận được đồng nào. Dân tới hỏi ông thân khoán Trương Sách, thì ông Sách nói lý trưởng nhận đã gần thành.

Ngày 7 Juin dân lên kêu Phủ, quan biên lấy tên và bảo lính giữ lại trong trại, gần tan hầu, quan mới cho về, và bữa xong sưu thuế sẽ hỏi. Nay dân chúng đò xét ra, thì lý trưởng dụng kế phù đồng với hào cường để tiêu mòn số tiền ấy đi, tức như nhận một số tiền đất ở xứ Bến-xưởng 145\$00 đồng giao cho cửu Trần-ủi-Yến tư tiêu, dân hỏi cửu Yến, y cứ thối thác, không chịu đem ra trợ sưu cho dân.

Mong quan trên soi xét, sức đem số tiền bán đất bao nhiêu chiếu tính rõ ràng, quân cấp cho dân về vụ thuế xâu trong lúc nghèo khốn nầy.

Trên 100 dân ký tên và điểm chỉ

Chữ « bảo cử » không còn có ý nghĩa gì nữa?

PHÚ-YÊN. — Làng Bân thạch (Tuy hòa) lý trưởng Lê-Linh vì nhũng lạm can không, bị thối dịch. Ngày 21 tháng 4 Annam, quan sức làng lựa 3 người đủ tư cách để kịp ngày 24 quan về thị cử lý trưởng. Làng xét dậng Hồ-Khánh, Trương-Châu, và Trần-Đạt, 3 người ấy đều là con nhà c inh phái có đủ tư cách, trong làng hào trang đều công nhận, duy có cựu lý Linh hiệp hiềm vì bác Trần-Đạt kiện y, nên cử dẫn bác khước Trần Đạt mà đem cháu là Đinh Lượng dự cử; làng không bằng lòng, vì tên Đinh Lượng là dân mới sáp tịch về làng mà đem lên dự cử, trái với hương lệ, thành thử khoản sát cử không rồi.

(Xem tiếp trang sau)

THƠ TÍN

Cùng ông « Rỏ chuyện » ở tổng X Đ., huyện Đồng xuân, Phú yên

Được bài ông nói chuyện «Tể ngưu ăn phá sản hẳn», ở làng An-thạnh, mà ký tên không rõ, nên không đăng được.

Cùng đồng dân làng Lệ sơn phủ Quảng trạch, Quảng bình

Được bài «Cái khổ không dám nói» của các ông song không đăng được, vì chỉ nói đồng dân mà không có người nào ký tên cả.

T. D.

Mme RICHARD

Phono-Photo-Musique

Trước ở đường citadelle số 7

NAY DỜI ĐẾN

Đường GIA - LONG số 87 — HUẾ

KỀ TRƯỜNG HÁT

Nhà rộng, Hàng hóa đủ hơn

Ngoại máy hát đĩa hát BEKA, lại còn bán máy chụp hình và đồ phụ tùng giá như bên Pháp.

Đờn tây như violon, mandoline, banjo giá từ 8$50 của hiệu COUESNON — PARIS

TAM-TIÊN KIÊN-TINH

BỔ - THẬN

Trị: Thận hư, Mộng tinh, Di-tinh, Hoạt-tinh

Môn thuốc gia truyền chuyên trị bệnh cho thanh-niên các chứng thuộc về tâm-thận bất giao, tinh khí hư nhược, sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt-tinh, tinh khí bất cố. Khi sơ phát thấy trong mình buồn bã, đau lưng mỏi vai đêm nằm thao thức ít ngủ, hay chiêm bao mơ màng nhiều đều kỳ quái. Khi nằm xem sách hoặc ngồi làm việc gì mà đứng dậy thì tự nhiên choáng váng cả thân thể, mặt hoa tai ù kinh như muốn ngã. Đêm ngủ hay giật mình (có lúc vừa đặt mình nằm thì mình-thì đặt nằm mình như cách sắp ngã). Mới bị chỉ đáng 2 3 ve là khỏi ngay. Nặng 6 ve là khỏi hẳn.

CHÚ Ý: Những người sau khi khỏi bệnh lậu, tiểu tiện nóng, khí vàng khí đục, quy đầu đỉnh ướt cả sợi như rải gà, có khi đi tiểu như nước vo gạo và đau thắt ngang lưng đưới. Dùng hết 6 ve này là khỏi và giúp sự sinh đục chóng có kết quả. *Mỗi ve 1$00 — Nửa ta 5$00.*

TAM-TIÊN

ĐIỀU-KINH

Trị: Đàn bà kinh-nguyệt không điều

Chuyên trị đàn bà con gái kinh nguyệt không đều, tháng mau tháng chậm, tháng có tháng không, có khi đôi ba tháng lại mới thấy một lần. Hoặc có người đau kỳ kinh phát nóng, nhức đầu đau bụng, choáng váng muốn nôn, rồi dần dần da vàng tác sưng, trong bụng thường có những hòn huyết như quả táo. Dùng thuốc này có thể tiêu trừ được các bịnh, làm cho kinh nguyệt đều hòa. Tự khắc huyết xấu hóa tốt. Ai đã dùng qua cùng đều khen ngợi và công nhận là môn thuốc đều kinh quý nhất cho chị em bạn gái.

Mỗi ve 1$00 — Nửa ta 5$00

TAM-TIÊN

KIỆN-NHI

Thuốc bổ quý nhất cho trẻ-con

Phương thuốc này chuyên bổ cho trẻ con rất kỳ là hay. trẻ nào đã dùng được ba ve thì thấy khoẻ mạnh là thường, các trẻ sau khi bắt cứ bị bịnh gì đã khỏi rồi mà dùng thuốc này có thể làm cho tiêu diệt cội rễ của bệnh cũ, làm cho bộ tiêu hóa được mạnh mẽ, giúp cho gân cốt chóng nở nang. Thật là phương thuốc chí bảo cho trẻ con. Trẻ trị các chứng cam đùng rất tốt. Không cần phải khoe khoang nhiều về thuốc này, hồn-điểm sẽ in bình những trẻ trước và sau khi dùng thuốc này ra thế nào để các ngài xem mới rõ.

Mỗi ve 1$20 (cần đại-lý) Bạn tại:

SINH-HUY-DƯỢC-ĐIỂM, 59, PHỐ GA, VINH

Đại Lý ở Huế, Vân-Hòa 87 Paul-Bert

Mme Phan-Thị-Lộc rue Taforin Đại-lý ở Vientiane

Mai-Linh 60 - 62A Paul-Doumer Haiphong

Một thứ thuốc hay nhất Đông-Dương

Ấy là thuốc bổ nhu-phiến chế bằng các vị thuốc bắc và nam. Hiện thuốc này đã được quan Chánh tòa thí nghiệm Hanoi cho giấy nhận thực ngày 17 Mars 933; và đăng tại Tòa-án số 47; đã biết rằng thuốc này công hiệu phi thường, không thuốc nào sánh kịp. Nếu các ngài bận việc làm hoặc người có bịnh mà phải nghiện, dù nặng đến đâu uống thuốc này cũng bỏ được ngay. Khi uống thuốc này, người rất mạnh khỏe, không sinh bệnh tật, đi làm như thường; vì sau khi bỏ xong người không dính bệnh trệ. Thật là hiệu thuốc hoàn toàn nhất Đông-Dương vậy. Khi các ngài mua thuốc đã có giấy nhận-thực của quan thầy thuốc làm bằng. Thuốc có năm hạng uống nhẹ khác nhau. Hút mỗi bữa một đồng cân thuốc thời dùng hạng nhất 5$00; Hút mỗi bữa 8, 9 phân thời dùng hạng nhì 3$00; Hút 6, 7 phân dùng hạng ba 2$00; Hút mỗi bữa 5, 6 phân thì dùng hạng tư 1$00; Hút 1, 2 phân dùng hạng năm 0$50 một chai. Bản hiệu bán các thứ thuốc và chữa các thứ bệnh như sau này. Đau ông Di-tinh, mộng-tinh 1$00; Đau bê tinh suyết không đều, tháng có, tháng không, ít huyết đen huyết, bế huyết, lỗng huyết, khí hư, bạch đái, không đẻ hay có đẻ không nuôi 1$00. 6 hộp 5$00 ho lao, ho hen, suyễn thở, khái huyết, thổ huyết, tiện huyết 1$00. Phong thấp, tê bại hồi cốt tiêu 1$50. Đau mắt mông, mộng nhãi quặt 0$50; Lâu giang-mai 0$50, sốt ho, sốt rét đau, rét trăng sốt mê 0$30 một chai uống trong 10 phút bệnh bớt nửa, chẳng các bịnh khác kể ra không xiết. Khi các ngài cần thuốc chỉ xin viết thơ kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc tức ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân. Viết thơ đề bì cho chủ nhân Mr Trần-đắc-Sở dit Tam-Tinh Y-Quán phố Xe Điện số nhà 73, Hanoi (Tonkin).

Các Đại lý có bán thuốc cai nhu-phiến trong năm xứ như sau này: Nam-kỳ: MM. Lê-văn-Nhận 27 Rue Marché Thi-nghè Gia-Định. Ngô-văn-Thọ Commerçant à CAMAU. HANOI photo à Vinh-long. Vương-Kỳ dit Vinh-Hiệp-Phát à Long-Xuyên. Cao-văn Hạnh-Trí 15 Rue Chier à Phnom Penh. Ai-Lao: MM. Nguyễn-văn-Đặng à Pakse. Đức-Tấn dit Trần-Tư à Thakhek. Trung-kỳ: MM. Ngọc-thăng 91 Rue Gia-long à Huế; Mlle Võ-thị-Trong à Tuy Hoa. Phạm-văn-Đăng à Phan-Rang. Lê-văn-Hưng Rue Gia-Long à Phan thiết.

Việc trong nước

(Tiếp theo trang trước)

Ngày 24 không thấy quan về. Qua 9 giờ sáng ngày 25 ta (27/5/35) quan về làm, có chánh, phó tổng và dân làng 156 người, đem việc xét cử trình lên quan, quan Phủ y theo lời thỉnh cầu của bọn Lý Linh, bỏ Trần Đạt mà đem Đinh Lương dự trù. Làng kêu nài, quan không nghe, truyền rằng quan về chủ tọa thì muốn cho ai dự cử tùy quan (?), nếu ai đi ngạnh sẽ giam trị (?); rồi sức phó tổng biên tên 3 người (Hồ Khánh, Trương Châu, Đinh Lương) yết lên sức làng trù bảo; làng tuân lệnh, phải dầu trù. Bỏ thăm xong, mở thùng thăm thì Hồ Khánh được 86 trù, Trương Châu được 23 trù, Đinh Lương được 47 trù, trước mặt công chúng, quan tuyên bố rằng Hồ Khánh trắng trù quá bán, được làm lý trưởng. Vậy là cuộc công cử lý trưởng đã kết liễu. Quan sắp về, lại truyền rằng sẽ đòi 3 tên dự cử điện bạch (?), nhưng cách 4, 5 ngày, không thấy đòi hạch lạc gì cả.

Ngày mùng 2 tháng 5 (2 Juin) làng hội tế nơi đình làm lễ kỷ niệm, xảy có người nhà tên Đinh Lương đến thưa rằng: Quan đã sức cựu lý Linh giao triện bộ cho Đinh Lương quyền nhận thâu thuế, bữa nay khai trương, thưa làng biết... Cả làng nghe đều lấy làm ngạc nhiên, không biết duyên cớ vì đâu.

Việc này khó hiểu quá!

1) Nói "cử ai tự ý quan", thì quan cứ cho ngay, sao lại có trát sức làng chọn người?

2) Đã bảo cử có người thắng số sao lại bỏ đi? Thế thì việc quan về thi cử đó là làm chuyện chơi sao?

3) Tên Đinh Lương làng đã không phục, dầu quan cho ra dự trù, cũng là thiểu số không bằng tên Hồ Khánh, sao lại được nhận triện thâu thuế?

Việc bảo cử do bản ý nhà nước đặt ra cốt bằng theo dân nguyện, mà bị một vài trường hiệp như cái "ca" trên này, làm cho chánh lệnh của nhà nước mất cả hiệu lực và giá trị, và mất cả lòng tin nhiệm của nhân dân. Dưới triều cải cách nầy tưởng không nên để những "ca" ấy xảy ra nữa.

Nói thiệt

Bất xâu lai niên

PHAN-THIẾT. — Về tháng Juin có trát phủ Hàm thuận sức về làng Khánh thiện, Thiện khánh cùng mấy làng thuộc hạt Muiné, bắt dân đi làm con đường Phó-Hải — Mỗi nó; có vài làng có đơn kêu, đương mong đợi, thì có cái tục trát thôi dục, nên dân rất than phiền.

Nguyên ngoái số thuế thân 4$965, dân phải làm 3 ngày xâu, ai đi làm thì làm, không thì nộp 0$75. Về xâu tư ích năm nay (1935) dân đã nộp rồi, thuế mà chạy vừa xong, thì nay có trát bắt lại xâu niên (1936). Xin chép 2 tờ sức của quan phủ Hàm thuận:

"Phanthiết, le 4 Juin 1935
Hàm thuận phủ đường

Trát sức cho quyền Tấn-thủ Muiné tuân hành:

Thừa sức rằng: Con đường tư ích Ngọc-lâm ra Muiné rất tiện lợi và rất cần thiết cho nhân dân trong hạt, nên hiện sở Lục lộ cai đắp con đường ấy; nhưng tư ích làng Khánh thiện và Thiện khánh năm nay làm hết rồi, cho phép lấy tư ích hai làng ấy về năm 1936 và lấy tư ích các làng khác trong hạt về năm 1935 mà làm, cứ mỗi ngày 7o người, làm trong 3 ngày đổi ban.

Vậy sức cho tấn-thủ bắt tư ích làng Thiện nghiệp 7o tên, hạn 6 giờ mai ngày mồng 8 tháng nầy có tại đường Ngọc-lâm giao cho lục lộ dẫn hành; hết số dân Thiện nghiệp, bắt qua Thạch long, Long sơn, rồi bắt dân lai niên năm 1936 làng Khánh-thiện và Thiện-khánh tiếp theo mà làm theo không được chậm trễ; hễ bắt dân xong, phải lập tức phúc trình đặng hầm tỉnh tòa hiết.

KÊ:

Thiện Nghiệp	41o
Thạch Long	8o
Long Sơn	79
Khánh Thiện	8o7
Thiện Khánh	532

Nay khẩn sức"

"Phanthiết, le 8 Juin 1935
Hàm thuận phủ đường

Tục khẩn sức cho quyền tấn thủ Muiné tuân hành:

Vì khoản bắt dân tư ích làm từ con đường Ngọc lâm ra Muiné, ở nơi đã sức rồi, nay tục sức cho tấn-thủ phải bắt cho được mỗi toán 7o tên, làm trong hai ngày rưỡi thì đổi ban; còn làng Long sơn, số dân tư ích năm nay, xét ra xin làm nhà làng hết rồi thì bắt qua tư ích lai niên (1936) mà làm. Nhưng mấy làng sức bắt dân đó, nên trừ hương chức cho người ta, làng nào trừ bao nhiêu ra sau đây, còn các lẽ khác phải tuân theo trát trước mà làm cho được thanh thỏa.

Thiện Nghiệp	trừ	12
Thạch Long	»	6
Long Sơn	»	6
Thiện Khánh	»	15
Khánh Thiện	»	2o

Nay sức"

Xin thuế trong hạn năm mươi, dân lo chạy đã kiệt sức rồi, nay lại bắt xâu sang năm thì dân có sức đâu mà chịu? Huống lúc khủng hoảng nầy, dân đương cần sự cứu sống.

Quan trên nên xét nỗi khổ ấy.

Bản dân

Thuốc Cai thuốc Phiện

Xin kính cáo để các ngài biết cho rằng. Nếu ai nào đã trót nghiện thuốc PHIỆN thì nên bỏ đi, chẳng những mất thì giờ, mà lại hại cho gia đình, người lại xấu xa nhiều nỗi. Vậy bản hiệu có chế ra được thứ thuốc Cai thuốc Phiện rất là thần-hiệu, dù nặng đến thế nào, hễ dùng đến thứ thuốc Cai của hiệu HOÀNG VĂN ÁP, số 47, Phố Ninh-Xá, BẮC NINH (Tonkin) là bỏ ngay được, mà người vẫn khỏe mạnh, đi lại làm ăn như thường, về sau thì không sinh ra các bệnh gì cả. Còn như thứ thuốc Cai khác, dù bỏ được, về sau tuổi nào cũng sinh ra các bệnh, đầy hơi ăn lâu tiêu, giầy da bụng, vân vân... Thuốc Cai của bản hiệu có một đặc tính là khi bỏ rồi, nếu trông thấy thuốc phiện thì kinh sợ, nếu hút vào ít nhiều mửa ngay, vậy bây giờ lại nhiều sự khó khăn, đồng tiền cũng ít, vậy ngài nào muốn bỏ thì nên thử dùng qua tuần rõ, của nói khoác ra nhiều, chỉ khó tin cho các ngài, giá 1$ một lọ, hễ mua gửi cho ít tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân. Có bán tại hiệu Lê-Nam-Hưng Phan-thiết.

NHÀ THUỐC

ÔNG TIÊN

Xin giới thiệu luôn ít món thuốc hiệu ÔNG TIÊN

Để cả sáng lòn với đồng bào
mình từ Nam chí Bắc)

Trẻ bịnh ho lao và thổ huyết ra, quí ngài dùng đi thứ thuốc rất mà không hết như ho gió, ho phong, ho cảng ho sâm, ho bon, đàn bà có thai mà ho, con nít sâm gió ho, bà có đàm nằng không dám dùng đến thuốc HO BỔ PHỔI hiệu Ông TIÊN, trong 5 phút đồng hồ, quí ngài sẽ khen tặng vô cùng, thuốc hết sức hay, vì đúng toàn chất bổ phổi mà trị bịnh ho. Mỗi gói giá 0p10.

Cần kíp

Khi nào đờn bà chán gối, ốm mình, nổ mắt, muốn vô ban trái nằng mê mang, hay khóc đêm, đã mà lại trên, con mắt lờ đờ, nếu không biết lựa thuốc cho có đúng số hai đến tính mạng, mau tìm cho đặng THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG TIÊN cho đặng trước sau trong 10 phút hết liền, chẳng như vậy thường tìm đàm làm cam đoan, giá thật rẻ, mỗi gói 0p.10.

Người kén xổ cách nào?

Đặng THUỐC TIÊU XỔ hiệu ÔNG TIÊN cùng đặng, vì không bối, không đắng, không đau bụng, hết sức ngon hay đói, tác xổ có việc ăn uống như thường, thích cần kiêng cữ, xổ vô số đàm đanh, phần đa, nên tốt, uống ít thì nhuận trường và mau tiêu hóa vật thực, lại trừ đặng không bịnh như: tiêu-ký, kiết, chanh cước, lên bụng, đầy da bụng, ho, hen, hen, tê vô phong đàm.

Mỗi gói uống đặng 5-6 lần giá 0p.10.

Các thứ thuốc trên đây có bán khắp nơi đại lý nhà hiệu ÔNG TIÊN.

Giá hay mà giá rẻ!

THI VĂN VỚI THỜI ĐẠI

Là một quyển sách của ông Sở-Bình-Tử soạn, nhà in Tiếng-Dân mới xuất bản.

Những bài in trong cách này, đã đăng ở Phụ-trương Tiếng-Dân, rất được độc giả hoan nghênh, nay in thành sách rất tiện việc xem đọc.

Các nhà đại-lý bán Tiếng-Dân đều có bán. Giá 0$60, ở xa thêm 0$08 bưu phí.

Tiếng-Dân

AI MUỐN TRÚNG SỐ 10 VẠN
100.000$00

Cứ bỏ ra 1$00 mua một năm báo «KHUYEN-HOC» lại được dự cuộc xổ số ĐÔNG-DƯƠNG mở ngày 31 JUILLET 1935. —

NAM KỲ THƯ-VIỆN mới được nghị định số 2 795 ngày 4 Mai 1935 của quan Toàn-quyền Đông-Dương cho phép xuất bản báo «KHUYEN HOC» cách thức tổ chức như thế từ «TOUTE L'EDITION» bên Pháp. Tôn chỉ báo «KHUYEN HOC» cốt để cổ võ cho nền Văn Chương, Mỹ Thuật nước nhà ngày thêm phong phú.

Về công việc của «KHUYEN HOC» nghiên cứu về hàng sách, nghề nhà in, nghề làm giấy, nghề làm sách, nghề xuất bản, nghề phát hành, là một cơ quan để cổ động cho các nghề đó ngày thêm thịnh đạt.

Đến ngày 1er Août 1935 xuất bản số đầu.

Vì muốn cổ động cho cuộc xổ số Đông-Dương, cho nên Bản Báo định rằng những số tiền của độc giả gửi mua báo trả trước ngày 25 JUILLET 1935 được bao nhiêu sẽ trích ra 40% để mua số Đông-Dương.

Nếu mà được trúng số thì lấy ra 10% để cho các hội thiện, 40% để mua sách cho THƯ VIỆN, 50% chia cho khắp các độc giả báo «KHUYEN HOC», các đã mua được trước ngày 25 Juillet 1935 sẽ tuyên bố để độc giả biết.

NAM-KỲ THƯ-VIỆN

39, Rue du Lac — HANOI

Ai ơi, xin chớ ngại ngần,
Viết thơ hỏi giá mà cần giá hàng.
Mới hay cao hạ rõ ràng!..

Mới có các thứ lụa Hadong khổ đồng biên satin rộng 0m90 giá 0$86, biên satin rộng 0m85 giá 0$82, rộng 0m80 giá 0$72, rộng 0m75 giá 0$62 một thước.

Lụa khổ nan tốt, rộng 0m75 giá 0$55, hạng vừa 0$50, hạng rẻ nhất 0$47 một thước.

Áo chemisette hạng tốt có fermeture 1$20, cái cúc 1$00 một cái, hạng vừa có fermeture 1$00, cái cúc 0$50, hạng thường cái cúc 0$40 một cái. Áo tắm người lớn 0$80. Con nít 10-12 tuổi 0$65, 6-7 tuổi 0$50 một cái. Áo tập thể thao người lớn 0$30, con nít 10-12 tuổi 0$25, hạng 6-7 tuổi 0$20 một cái.

Tất đa ban người lớn 0$36 một đôi. Giày vải trắng cao su, đế crêpe đủ, hiệu «con Ngựa 1$20, hiệu chia Khóa» 1$50 một đôi. Dép sandales, kiểu mới hạng tốt 2$20, hạng vừa 1$30 một đôi. Giày tây toàn da hạng vừa 2$50. Giày tây kiểu mới hạng tốt đặc biệt 5$00 một đôi.

Porte feuilles 3 xếp rộng 0m16 có fermeture 1$20 — không fermeture 1$00					
»	»	2 »	»	» 1,00 — »	» 0$80
»	»	3 » hạng vừa	»	» 0$66 — »	» 0$50

XIN CHÚ Ý — Mua lẻ từ 10$00 trở lên, không mất tiền cước.

Mua sỉ, xin theo đúng bản giá riêng «hàng tháng»

AN-THÀNH

N° 41, Phố hàng Bồ — HANOI

Hội-Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư-bản chiếu theo chỉ-dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn của Hội đã đóng tất cả 1 triệu lượng bạc và 8 000.000 quan tiền Pháp

Hội quán 7, Avenue Edouard VII Thượng-hải — Quản lý cuộc Đông pháp 26, đường Chaigneau Saigon

Chi nhánh: Hanoi, 8ter, rue Borgnis Desbordes

Xổ số hồi vốn cho vé tiết-kiệm ngày 28 Juin 1935

Chủ-tọa: Ông BÔC-PHU-VINH *Dự-kiến:* Ông HUYNH-VAN-GIOI và NGUYỄN-HUU-VAN

Hạng bộ	số phiếu	Các cau phiếu	Số tiền đã góp	Vốn hồi vốn
		Cách thức số 2 — Hồi nguyên vốn		
		Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ		
500	9837	Ông TRỊNH VĂN HUY ở Saigon	192$	1000$
500	14790	Ông PHỤNG ĐÌNH AN ở Pacham	76.	500.
500	3428	Ông PHỤNG NHƯ CƯƠNG ở Hanoi.	62.	250.
500	14511	BÀ NGUYỄN THỊ HÀ Hanoi.	40.	250.
500	17264	BÀ TÔN THẤT BIỆN An cựu Huế,	61	250.
		Cách thức số 3 — Hồi nguyên vốn		
		Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ		
1308	51	Ông NGUYỄN VĂN YÊN ở Rạch gia.	140$	500$
		Xổ số gia tiền lời cho phiếu số 3		
		Số tiền lời chia tháng này: 408$56		
		Phiếu trúng số 2717 là phiếu 125$		
		8 phiếu 125 sau đây được hưởng số tiền lời ấy:		
	2717	Ông NGUYỄN VĂN THU Hanoi.		51.07
	2718	Ông NGUYỄN VĂN THU Hanoi.		51 07
	2720	Ông VŨ KHẮC THƠI Namdinh.		51.07
	2721	Ông LÊ VĂN ẤT Hình khô đỏ Hanoi.		51 07
	2722	Ông BÌNH VIẾT VỸ Cần lộc Hà tĩnh.		51.07
	2724	MONTFLEURY DE VILLENEUVE ở Saigon.		51.07
	2728	Ông NGUYỄN VIẾT THU Nam định.		51.07
	2729	Ông PHẠM TRUYỀN Hải hậu Nam định.		51.07
		Cách thức số 5 — Cuộc xổ số A Hồi vốn gấp bội		
		Phần xổ số: 1 phiếu trong 30 000 phiếu		
	27089	Chưa đóng tiền.		
		Cuộc xổ số B — Hồi nguyên vốn		
		Phần xổ số, 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ		
1354	9482 A	Ông NGUYỄN VĂN THUNG ở Hai phòng	30$00	500$
1354	18462 A	Ông NGUYỄN HUU LOC ở Phan rang.	17.50	500.
1354	6858 A	Ông LÊ VĂN PHUC Hoành bồ Hạnh sơn.	13.00	200.
1354	8065 A	Phiếu vô danh ở Saigon.	13.00	200.
1354	24166 A	Ông NGUYỄN VĂN TỲ ở Thudaumôt.	2.00	200.
1354	24484 A	Ông LIM THANG ở Kiomrésp.	2 00	200.
1354	24616 A	Ông NGUYỄN VU TÔNG Hanoi.	1.00	200.
		1270 A. 1270 B, 8004 A, Chưa đóng tiền.		
		Cuộc xổ số C — Được miễn góp	Giá hồi lại	Số vốn của phiếu
		Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3 000 hạng bộ		
2642	24418 A	Ông NGUYỄN DUY KIỆN ở Tân châu.	252$ 00	500$
2642	14692 A	Ông NGUYỄN VĂN ĐỨC ở Cần thơ.	109 80	200.
2642	14711 A	Bà NGUYỄN THỊ NINH ở Hanoi.	104 00	200.
2642	21990 A	Ông VEYRENC ở Phúc yên.	102 00	200.
2642	24871 A	Ông LƯƠNG VĂN SANH ở Gia định.	100.40	200.
2642		2982 A, 4859 A, 17317 A, 9961 A 16387 A. 17295 A, 32274 A, Chưa đóng tiền.		
		Xổ số phụ thêm		
		Trả tiền lời cho phiếu số 5		
	21142	Chưa đóng tiền		

« Xổ số kỳ thứ 2 hoàn nguyên vốn phiếu số 5, số tiền này trích vào số lãi hạng phiếu số 5 »

(Phiếu trúng rồi chưa đóng tiền tháng nầy kỳ xổ số ngày 29-7 35, lại có cuộc xổ số phụ thêm)

Mỗi phiếu trúng rồi trong cuộc xổ số C nói trên thì được đổi ra một phiếu tất góp 5 số vốn mua, không phải đóng tiền tháng nầy và có giá bán lại liền và được dự hai cuộc xổ số mỗi tháng về hạng phiếu số 5.

Số hạng định cho cuộc xổ số gấp bội về tháng Juillet 1935 là 60000$

Phiếu	1000$	mà trúng thì được lĩnh	6000$
—	500.	— —	3000.
—	200.	— —	1000.

Phần xổ số cho tháng Juillet 1935 về cuộc xổ số gấp bội là 1/30.000

Cuộc xổ số cho phiếu tiết kiệm kỳ sau vào ngày thứ hai 29 Juillet 1935 4h.30 chiều, tại sở chính của bản hội bên cõi Đông-Pháp, 26, đường Chaigneau, Saigon

XIN LƯU Ý: Ai muốn xin làm Đại-lý hoặc làm người môi giới cho Hội Vạn-quốc Tiết-Kiệm xin hỏi tại số nhà 8 ter, đường Borgnis Desbordes, Hanoi.